

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 2 SEPT. 1939,
SỐ 177 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NÓI 874



HỘI-ĐIỆN
TRUNG-MÔNG
C
563

TRONG SỞ NÀY: Một trang tranh vẽ của
Tô Tử : Ông Phó Vương — Làm Tiên :
bắt đầu một thiên phóng sự của Trọng Lang.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thể kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rêu đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra. DI-TINH: không cử ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tình dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY: dương ít cương, mềm không tách tinh dục. LIỆT DƯƠNG: Gân đầu bà mà dương không cương. Hoặc « Thủ Đám » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, chân nán, đi tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, rớt quí đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khôi phục các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CÁN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách
Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có gầy, có sạn, ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu. Kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn cán khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khôi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sương thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bán lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh BỒ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lô rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đầu đầu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.

Bán nhiều nhất tại:
HUE: Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINON: An-Long được điểm 194 Av. Gialong. SAIGON: Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PNOmpENH: Huynh-Tri 15 Ohier.

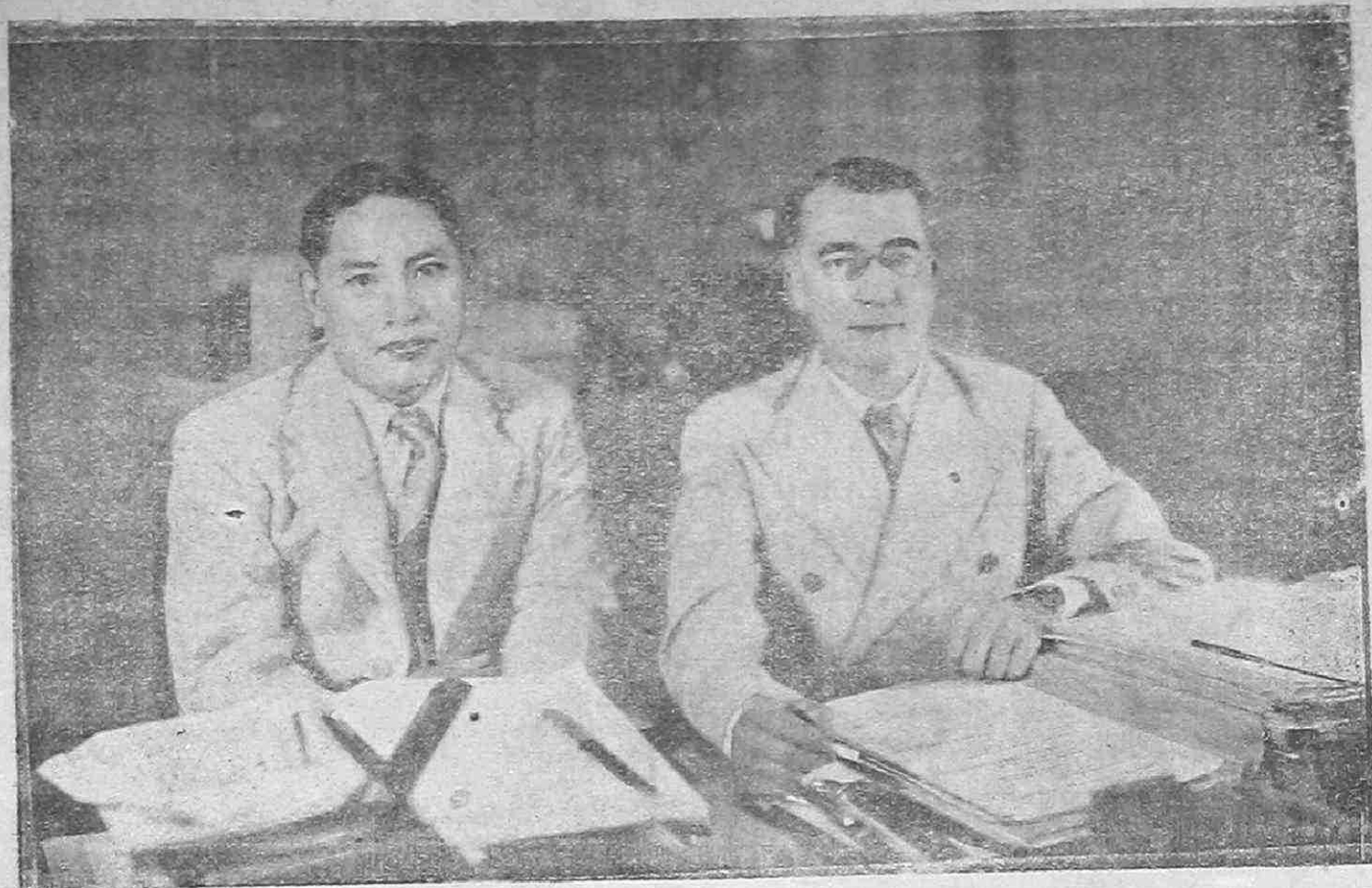
JOB CIGARETTES
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOBALGER
MARIQUE DÉPOSÉE

JOB CIGARETTES
SOCIÉTÉ JOBALGER
MARIQUE DÉPOSÉE

0.12
0.07
0.005

TUYÊN BUON TẠI XU' AN - DÊ - RI

TRƯỚC KHI PHÁT-HÀNH PHO TỪ-ĐIỂN...



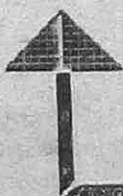
**VOCABULAIRE
FRANÇAIS - ANNAMITE**

*des Sciences morales et politiques, (tome I) et
des Sciences pures et appliquées, (tome II)*

của **TUỆ - KHANH & TUÂN - SỸ**

một trong hai tác-giả đang hội-đàm với ông
Chánh Học - Chính Đông - Dương về việc học...

(Xem thông-cáo của
tác-giả trong số sau)



va việc

2) Ông ta chặc lại một lời ra cáo, mà ông ta đã biết là một điều vu cáo. Đó là một lá tằm, chỉ có những kẻ có « lương tâm đá liệt, đá hèn » mới dùng tới. Nguyễn đoàn Vượng, trong lúc thi xe hoa ở chợ phiên Ảnh Sàng, mặc áo nháy vào xem không lấy vé, tôi có đẩy ra ngoài, nhưng có người trong đoàn bảo là một nhà báo, tôi đã lấy sự nhà nhận thả ra cho xem, cái việc đó như vậy. Thế mà báo *Vit Đức*, mà có nhà ông Chu Ngọc là một độc giả yêu mến, dám vu cáo, dựng đứng lên rằng tôi bị đánh. Tôi đã đi trình một lần, ông Chu Ngọc hẳn phải biết, vậy mà ông lại lặp lại, tôi có phải là « nhà rết » ra không nhỉ? Ý chừng ông ta cho làm như thế là một vẻ: trong sạch lắm. Nhưng tôi có quyền cho thế là một hành vi đá hèn, và vì thế, ông ta không được để cho tôi trả lời.

Sung sướng thật

A không biết ông Trần bá Vinh. Ông ta là một hội viên Đại hội nghị kinh tế và lý tài. Có nhẽ ông ta là người chính phủ cũ. Năm trước đây, ông ta đã có cái can đảm tán thâu việc tăng thuế tem ở Đông dương. Tuy làm như vậy ông ta tán thâu nhai cái dự án của chính phủ,



nhưng ông ta vẫn can đảm như thường. Việc đã qua. Ngỡ ở ta đã quên sự can đảm của ông Vinh. Nhưng ông Vinh không quên.

Cho nên, trong tờ báo *Sơ mai* mới đây, ông Vinh đem so sánh giá tem Đông dương với giá tem ngoại quốc. Báo ấy đăng rõ ràng rằng ở bên ta tăng giá tem như bây giờ còn là ít, vì ở Pháp Bỉ thì một phong thư nặng 20 gr. phải dán 0p09 tem, ở Hòa lan thì 0p10, ở Anh và ở Mỹ 0p11... Và tờ báo ấy có vẻ *đặc* hẳn hoi.

Và cứ theo cái luận điệu ấy mà đi, thì có lẽ nước ta sung sướng lắm. Ít ra ta cũng có một cái bằng người: thuế tem; và chính là nhờ ông Vinh mà ta được cái điểm phúc ấy. Quốc dân còn đợi gì mà không lên ông ta lên bậc vĩ nhân! Ta nghèo hơn họ thật đấy, nhưng cái đó không sao, không tin cứ hỏi ngay ông Trần bá Vinh, một nhà chính trị kềm khol lẽ. Lúc nào cũng sẵn một lòng can đảm giúp dân, kể cả sự gún dân tăng thuế nữa.

HOÀNG-ĐẠO

NÊN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

<p style="text-align: center;">SÁCH HỒNG</p> <p style="text-align: center;">Giá độc nhất một hào</p>	9
<p style="text-align: center;">SÁCH HỒNG</p> <p style="text-align: center;">Giá độc nhất một hào</p>	3
<p style="text-align: center;">SÁCH HỒNG</p> <p style="text-align: center;">Giá độc nhất một hào</p>	9

NÊN ĐÓN XEM

Cuốn sách đầu tiên :

ÔNG ĐỒ BÈ

của Khải-Hưng

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Hoàn cầu đang gặp sửa soạn chiến tranh. Đức-Nga là ký hiệp ước bất xâm phạm. Các đồng minh và gọi lính trở bị ở Đức vẫn tiến hành. Chính phủ Đức đã gọi kiêu dân Đức ở Anh về.

Ba lan giúp đảo chèo bão và tập trung nhiều đội quân ở biên thùy Đông phố.

Pháp đã gọi thêm ba lớp quân trở bị nữa và ra lệnh tạm ngưng công các kỹ nghệ quốc phòng.

Anh và các thuộc địa của Anh đều chính bị quân đội.

Ý đã gọi thêm hai lớp quân trở bị là -ban-nha sẽ đứng trong lập.

Ông Roosevelt đã gửi trong điệp cho Đức và Ba lan đừng gây chiến tranh và diên đình cùng nhau. — Đức đã trao cho Anh một bản đề nghị và Anh đã trả lời, nhưng Đức không hài lòng. Sau khi hội kiến, ông Hitler đã đi về Anh ở Đức đã gửi các chính phủ Anh một bức thư thứ hai.

Tin tức cùng — Anh đã trả lời Đức nhất định giữ lời hứa với Ba lan và sẽ cứu Ba. Quân Đức vừa bắt lính sự Ba và quân Ba lan cũng bắt lính sự Đức.

Tình hình Á châu — Sau khi Đức ký hiệp ước bất xâm phạm với Nga, Nhật ở ý bất bình với Đức và thay đổi bản thái độ đối với Âu châu. Các giao thiệp Anh-Nhật đã trở lại hòa hoãn. Phong trào bài Anh ở Thiên Tân đã dứt hẳn, và Nhật thối không phong tỏa tổ giới Pháp ở Hán Khẩu nữa. Trái lại, Đức bị Nhật làm nhục ở Thiên Tân, khiến dân Đức sửa soạn về nước rồi nhào. Núi các Nhật Bình-Chiến đã từ nước vì bất bình với bản hiệp ước bất xâm phạm Đức-Nga. Tướng Abe đã ép song nội các mới.

Đề phòng những sự bất trắc — Muốn đề phòng những sự không ngờ có thể xảy ra, các nhà đường tặc đã thông sự cho các phủ huyện và tổng lý ở thôn quê phải canh phòng nghiêm mật các đường giao thông, như điện báo, điện thoại, cầu cống, đường xe lửa v.v. (Đ. P.)

Từ nay sẽ trông thấy máy bay đậu ngoài trường bay phải một mặt là máy bay và người trên máy bay lại, một mặt đi trình ngay các viên chức sở tại.

2 quả bom ném xuống Thất Khố — Hôm 26 Aout, một chiếc trong đoàn máy bay Nhật bay dọc miền biển giới Trung-hoa Bắc lý đã bay qua trên tầng Thất-Khố và đánh rơi hai quả bom xuống chợ: 68 người chết và 57 người bị thương.

Phụ cấp khu vực — Có lẽ Hô-nêi và Hô-panz sẽ được đặt vào một kho vận mới, ở giữa khoảng khu vực thứ nhất và kho vận thứ nhì. Khoản phụ cấp của những người Nam ngạch trên được tăng thêm chừng 2450 (hiện nay 150), ngạch gữa được tăng thêm chừng 14.50 (hiện nay 81) và hạng dưới chừng 14 (hiện nay 31). Vợ các viên chức cũng được ăn một nửa khoản phụ cấp của người chồng. Phụ cấp trên sẽ được hưởng từ 1er Janvier 1939.

Ông toàn quyền Caroux tới Salpon hôm 21 Aout. Ngay tối hôm ấy, ông đi ra lửa riêng ra Bỉ; và đã tới Hân-đi chiều hôm 1er Septembre.

Chức quyền Thống sứ Bắc kỳ — Ông Rivox, quan cai trị hạng nhất, nay giữ chức Thống sứ Bắc lý thay ông de Istes.

Đức Bảo Đại đã đáp máy bay riêng về nước, còn Hoàng Hậu, Hoàng Tử và Công Chúa còn ở lại Pháp.

Kể từ 29-8-39 và trong một thời hạn chưa nhất định, báo chí quốc văn cũng như Pháp văn đều phải qua kiểm duyệt trước khi ấn hành.

Vì vậy báo *Ngày Nay* kỳ này ra chậm, xin các bạn đọc lượng biết cho.

CÂU CHUYỆN hàng tuần

Đ AN đời gì? Đó là đầu đề một bài đại luận của báo «*Salut public*»

Nếu ông R. E. M. tác giả bài ấy chỉ đem «*ý kiến khiêm tốn*» (*humble avis*) của ông ta ra mà bán sơ rằng dân đây cũng như dân nước Pháp muốn hòa bình, và có đủ cơm ăn thì ông ta đã là người biết điều. Đáng này không ông ta nói nhiều quá, mà vì nói nhiều nên nói bậy.

Chẳng hạn khi ông ta mĩa các báo phe dân chủ bay tự nhận là thể đã đòi các tự do dân chủ hoặc phản đối dự định quay về hiệp ước 1884 thì ông

ta thực đã tỏ ra mình ngây thơ quá. Được nước Pháp dân chủ nhận trách nhiệm duy nhất trên đường giải phóng mà dân Anam không đòi hưởng các tự do dân chủ thì còn đòi cái gì? Đều đó thường lắm và dễ hiểu cho hết thầy mọi người, Nam cũng như Pháp, trừ khi người ta ích kỷ như ông R. E. M.

Đến việc trở lại hiệp ước 1884. Chẳng rõ ông R. E. M. có thuộc pháp bảo hoàng không mà ông ta bênh vực cái hiệp ước kia với nhà báo pháp bảo hoàng Phạm-lê-Bông tha thiết, hùng hồn đến thế?

Cái gì ở ông Phạm-lê-Bông cũng là

phải, cũng là không xấu, cả cái tài mua lương tâm Dãy này chúng ta hãy nghe ông R. E. M.:

«*Những bậc đồng nghiệp ấy phản đối việc cử ông Phạm-lê-Bông sang Pháp đại diện cho Bắc-kỳ. Nhưng ông Bông không là nghị trường nghị viên dân biểu, đại loại như ông Herriot đấy ư?*»

«*Họ sẽ trả lời rằng ông Bông đã bỏ tiền ra mua phiếu đề cử cử nghị viên rồi nghị trường. Tôi cũng cho rằng mua lương tâm là xấu xa, nhưng việc đó đã tỏ rằng số đồng lương tâm trong viện đều là lương tâm đem bán. Mà những kẻ tự bán mình còn xấu hơn những kẻ đi mua. Nhưng trong họ nghị viên dân cử, có phải hầu hết hay tất cả đã mua phiếu không?*»

Tóm lại ông R. E. M. cho ông Bông thuộc hạng xấu ít nhất ở trong viện và đáng được cử sang Pháp đại diện cho Bắc-kỳ.

Nếu ông Bông là người Annam tốt nhất thì ông R. E. M. hẳn là người

Pháp tốt nhất. Ta lấy nghe ông ta nói:

«*Đừng địa vị người Pháp, tôi dốt nước Pháp thì hành thành thực một hiệp ước: mà nước Pháp đã ký. Tôi lệ người Pháp, tôi rất không chịu coi như rẻ lợa những hiệp ước: mà nước Pháp đã ký.*»

Cảm động quá! Cảm động vì hiệp ước 1884 thì ít, mà cảm động vì lòng bảo hiệp của ông R. E. M. thì nhiều.

Nếu Bắc-kỳ quả «*được*» trở về với triều đình Huế thì không khéo sau này ông R. E. M. sẽ được phải bảo hoàng ở đây lập đến thờ cúng chưa biết chừng.

Và để thường nước Pháp phải chờ 55 năm nay mới gặp một đấng can sáng suốt và thành thực, và thẳng thắn mành bảo vệ biết đường mà cư xử đối với dân Anam!

Nhưng từ năm 1884 tới nay cái hiệp ước 1884 ấy nó là cái gì, theo ý ông R. E. M.?

Khải-Hưng



PHÔNG SỰ NGÂN của TRỌNG-LANG

Mỗi khi nghĩ đến một thiên phóng sự mới, tôi lại trở về Khâm thiên. Để được nhìn cái... « ô rác » thơm tho và sản lạn, đầy máu thuẫn, đầy sự thực đáng thương, đầy những luộm thuộm có tổ chức trong một xã hội không tổ chức.

Tức là đây rầy những tài liệu đáng quý.

« Tề nhân »



AT ĐẦU, tôi gặp N. một người, thuộc về hạng mà họ gọi là hạng « người nước Tề », nghĩa là không việc làm, không nhà cửa hẳn hoi, nhiều vợ, nhiều nhân tình, và tôi nào cũng đi bát có đầu. Ai hẳn cũng làm quen được.

Vì vậy cho nên tôi được quen hẳn và một đêm kia, được cùng ngồi với hẳn trong một tiệm nhậu.

Cốc rượu đã hồ voi, hẳn vẫn chưa nhậy. Tôi vẫn có ý đợi xem hẳn nhậy thế nào trong bộ Âu phục màu gạch đất tiền.

Bài kèn vừa hết, mấy vũ nữ Trung hoa, kín đáo trở về chỗ ngồi. Một cô mềm rêu, nõn nà nhất bọn, lách mình qua chỗ chúng tôi ngồi.

N. vắt tréo chân trên ghế, nghiêng mình nhìn cô ta, thong thả nói một câu :

— Chỉ sai kỹ bầu à !
Cô này ngành lại, nhón hẳn mím cười.

Thế là hẳn dịch ghé gần bên tôi. Cái điệu bộ kiêu hãnh hồi nãy mất hết. Hẳn chỉ còn là một gã lán cá, lém lỉnh. Những lời hẳn nói sau đây chứng lời tôi :

— Ông biết nhậy dăm ? Đành rồi, nhưng ông không biết nói tiếng Tàu thao bằng tôi. Tôi không biết nhậy. Nhưng mà... « thin tá sản » (nhậy dăm) ! Xin hỏi ông ? có ích gì ? Chỉ lỗ mất tiền tôi.

Mặt hẳn ghé vào tận tai tôi :

— Cẩn hơn hết là phải biết tiếng khách. Trung-Hoa đang là một con hy-sinh không lỗ ở châu Á. Rầy máu ăn phần, tội gì mà không làm tiền. Nhưng từ thuở họ do-hộ ta đến giờ, không lúc nào ta biết tiếng Tàu cần hơn là lúc này.

Rồi N. đếm bằng ngón tay từng khoản có thể làm tiền được.

— Hiện giờ có một gia đình khách độ hai chục người, giàu có và cao quý ở Long-Châu. Tiếng bom Nhật làm cho họ bỏ nhào về Hanoi. Hanoi chưa hết nhà cho thuê, nhưng chỉ còn nhà giá thật đắt. Đắt họ không cần. Nhưng mà đồ sộ và sạch sẽ quá. Họ lên đồ về ngoại châu thành, về K. T. vì có lẽ ở đây lao

nháo, vừa bản vừa sạch, vừa san; vừa hèn, giống Long-Châu hơn Hanoi.

« Tìm cho họ một cái nhà độ hai chục một tháng, quảng mấy cái bàn ghế, bát đĩa vào đấy, rồi cho thuê lại độ ít nhất cũng 45 hay 50 đồng, không khó gì.

« Họ sang thật, nhưng họ lại muốn giấu cái sang trong cái luộm thuộm, để sống cho được yên ổn.

« Rồi còn biết bao nhiêu thứ « làm tiền » của họ nữa : mua bán bộ, đưa họ đi chơi, dạy họ nói tiếng Pháp, tiếng ta.

« Ở bên Tàu, một đồng bạc chỉ đủ ăn sáng, sang đây thật ra một đồng bạc những hai con gà. Ta cho họ một con, họ cũng há lắm rồi.

N. chỉ tụi vũ nữ Tàu đang ngồi thành giầy dài ở cuối sân :

— Mấy á này hiện đang nuôi sống một gia đình Anam. Một ông thuê được một cái nhà có độ hai chục ở phố này. Ông ta nhường cho tụi các cô á cả nhà, với vài cái giường bàn ghế, lấy 45 đồng một tháng rồi đi ở đâu không biết.

N. thay điệu si gà khác, hút vôi liễn ba bốn hơi, như một đứa trẻ tập hút, hay là như một anh giàu lỏi. Hẳn ngành họ mặt xương xẩu, xạm một cách

ghê gớm trong bầu ánh sáng đỏ về phía tôi.

Bao thầu châu hát.

Hơi rượu lần hơi si gà tạt cả vào mặt tôi. Mặt hẳn quắc sáng như mắt một du côn già đang kể thủ đoạn thuở trẻ. Cái húng khoe khoang đã cao tột bực.

Nhưng, giọng hẳn vẫn nhả nhận thong thả như thường :

— Còn nữa, đã thôi dần ! Một đêm có hai ông khách lạc xuống xóm này, say rượu đi tìm « giẻ cáy » (dã xê : để chỉ tụi gái chơi). Lẽ cố nhiên là hẳn, hay là nói cho đúng hơn « bạn hàng » của tôi. Tôi đưa vào một nhà hát quen, làm thông ngôn hướng đạo, nhưng được phép làm chủ châu hát đó, vì hai ông kia chỉ biết có hai tiếng Anam vền vền tiếng « ồ » và tiếng « à » !

Đề chi châu hát đó hai ông bạn vì đã được hẳn hạ một cách đầy đủ, nên hẳn đưa tôi năm chục, tôi bỏ tụi ba. Năm chục là một hạt bụi cạnh cái đồng bạc của họ. Kể cả mấy con công mà họ đã rúi ngấm cho các chị em.

« Chưa hết á, và còn việc này nữa. Chạy tới tôi nghĩ muốn mời vài ba người bạn Anam. Hai ông bạn Khách hết sức hoan nghênh. Tôi liền chạy đi tìm được ba thằng thuộc vào cái

MODERNA

Máy y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu.
Lựa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ
Nhập nhệm và choại hàng.

23 Avenue de la Cathédrale
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

VOMITOL

thuốc trừ, làm cho dễ tiêu, chế riêng cho trẻ con còn bú sữa.

Một lọ 0\$30

EUQUINOL

chuyên trị bệnh sốt cảm, sốt nóng, sốt rét của trẻ con.

Một gói 0\$10

Có bán tại :

Pharmacie du Bon Secours
52, Bd Đông Khánh — Hanoi

Docteur

Cao xuân Cầm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ

SIÊU HOA LIỄU và NỘI TRƯỞNG

Khám bệnh tại :

182, Henri d'Orléans — Hanoi

(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hội-Thiện)

Sách « Nói chuyện với con » của bác sĩ Cầm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bô-hồ, 77 Francis Garnier, Hanoi. Giá 6p.35 một quyển

hạng bẻ bạn cứ chấp tối là mũ áo chính tề ngồi chực sẵn ở nhà để bất cứ ai rủ đi đâu cũng được.

«Tôi điêu đình với họ. Mỗi tháng bỏ ra ba đồng để tôi bao thầu. Tôi sẽ đưa đi hát một châu có cả sấm-banh, bích-quy và si-gà.»

«Chín đồng ấy tôi bỏ túi...
N. nhai cái đầu điều si gà, về oải nói:

— Mặt tôi chữ điền mà diễn vô nhất thốn. Đền bà lại là hạng người mà tôi phải phụng dưỡng nhiều nhất. Thì thế tất phải vậy.

Rồi N. cười như một người say rồi. Liếc nhìn mấy nét rằn làm dịu yếu bộ mặt gân guốc của hắn, tôi thấy một vẻ buồn thoáng qua.

Chúng tôi ngồi cho đến lúc đã thấy cái vô nghĩa của đêm nhầy dài quá.

Các ông nhây, các cô nhây mờ hơi như lấm, đèn điện như nhạt thiu đi, trước một vầng đồng màu lửa.

Và chúng tôi ra về.
Mấy hiệu cao lâu, một cái «quán rượu Tây» vẫn còn sáng sủa, tỉnh táo như lúc chấp tối.

Tôi hỏi N. :
— Ông về ngủ thôi chứ ?
N. mỉm cười :
— Tôi vốn vô gia cư. Thì đành là ở đây đêm nay thôi.

N. chỉ hai giấy nhà có đầu :
— Tất cả các «hợp đoàn» ở đây, dù chặt đến đâu cũng còn có chỗ cho tôi đặt mình. Tôi tuy «vô nghệ nghiệp», nhưng phần nhiều không mấy tối là tôi không làm chủ một châu hát cá. Mỗi tuần từ vằm đồng trở lên.

N. g é mồm gần tai tôi :
— Ở đây là tổng bộ thu vừ mưu của một sông bạc. Tôi giữ một trọng trách : tìm chỗ tụ họp trước khi khởi hành, sát phạt nhau ở một nơi kín đáo hơn, tiếp đãi khách con bạc, và vạy vẹo, ăn nói ăn niếc. Vì tôi có một tài mọn này : con bạc nào nghe tôi ăn nói, thì ít nhất cũng yên trí và can đảm hơn lên nếu nó rớt, vì nó sẽ tưởng rằng tôi ít nhất cũng là thư ký riêng hay là con nuôi ông chánh Cầm nào đó, nếu không là bạn thân của «Ngài»

«Thì tội gì mà ta chẳng tìm một nhà có đầu để mà tụ bạ nhau ?

«Tôi nay nhà này, tối mai nhà khác, tùy cái hướng của tôi.

«Tiền chi, đã có hòm hồ.
N. cất cao giọng :

— Hát mà thôi à, lại chén nữa. Lại «chấm nút» là khác. Chấm nút thì chỗ nào chả có.

Nói đến chữ chén, N. có vẻ nghĩ đến ăn, hay là một cái gì gần như ăn. Hắn bảo nhỏ tôi :

— Hay ta vào đây mà «tả sủi vầy ?»

Tôi ngẩng nhìn cái «quán rượu Tây» độc nhất của phố này. Chỉ thấy có hai cái biệt động đây mà thôi, mà lại đông đây đủ để cho tôi biết nó là một thứ chưa chết, trong một cái gì chết rồi.

Nghĩa là cái quán rượu đó, trống trải và đượm một vẻ buồn tiêng, cùng với cái buồn tẻ tái của hai cô họ nuôi để tiếp khách.

Tôi ngại ngùng quá.
Hai cô liếc ngang nhìn chúng tôi như nhìn cái máy nước xé cửa.

N. bảo tôi :
— Hay là để khi khác vậy. Vì tôi thấy ông buồn ngủ quá rồi. Nhưng mà tôi xin mời cho ông

chảo chay, hay là hơn nếu ông cao hứng...

N. còn nói nhiều nữa.
Tôi nhớ nhất câu này, sau khi tôi bắt tay từ biệt hắn :

— Chắc ông còn nhớ câu tiếng khách «chỉ sai kỷ bản» mà tôi tặng cô vũ-nữ Tàu buổi tối. Đó là một câu đồng để khen tặng đến cực điểm.

«Cô ấy đã mỉm cười. Duyên tài kiến biết đâu chẳng vì câu khen đó.

«Ở đời không phải chỉ có nhà Bàng mới làm ra tiền. Cái gì cũng làm ra tiền cho mình cả. Từ một cục phân giờ lên. Hướng hồ là cái sắc đẹp của cô nhây Tàu mà



hay rằng : ở đây, họ cũng biết «làm tiền» lắm vậy.

«Một cốc hay là một tộp cà phê, một bát hay là một miếng mì bở. Từ ba hào trở lên. Một cái nem, hay là một ngón chân cái, năm xu. Nhưng đã có cái khác bù lại : Thuốc phiện và hai cái máy phát sự buồn ngủ đó.

«Về thuốc phiện, tiền thuê bàn đèn, tiền thuốc phiện. Về gái, tiền «phong bao» gần ngang một

tôi sấp sửa quen đây !

Tôi đã sống gần trọn đêm bên cạnh một người sống nhiều quá. Cái phong-vận của hắn đã làm cho tôi, một xuýt nữa, coi đời là đẹp dễ hoàn toàn. (Còn nữa)

Trọng Lang

KỶ SAU : Những khoe làm tiền trong đời lao động, v. v.,



— Chén cụ, cụ đưa chén đi đâu đây ?
— Tôi đưa chén đi chừa nỗi chàng nhạc.
— Thế nào, chén đã đổ nhiều chưa cụ ?
— Cầm ơn ngài, đã khỏi được 3 nhân rồi.
— Có phải mở trịch gì không cụ ?
— Không, chỉ gián thuốc cao là rơi nhân ra, là khỏi. Mà không mất tiền thuốc cao !
— Ở đâu... ở đâu thế hở cụ ?
— Ấy ở phố Bạch-Mai, hiệu CỐT THỂ Y QUẢN, số nhà 227 Hà-Nội.

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến
Café Restaurant
JOSEPH
PHỐ BÍCH-THANH, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÀ NỔI TIẾNG

Blouson
ARISTO!!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque
ARISTO
của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
Không nên ngần ngại.

NAM - HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Son

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh «Cảm nhiệt» phát sanh rất mãnh liệt, biền đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh «Cảm nhiệt» sinh hôn mê, lâm kinh, Ban, Trãi, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc «BÁC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN» thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh «Đau mắt» nên gửi thư và 3 cái cờ dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc «Nhân dược» trị độ 50 bệnh nhơn.

BÁC - ÀI

100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP

INNOVA
CỦA CÁC BÁC-SĨ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA
BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI LÝ
35 RUE RICHAUD
HANOI

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



VIII

Đã hơn hai tháng, Nam xuất tận lực làm việc. Trong đám bạn thân ai nấy đều tưởng và Nam cũng tự dối mình rằng làm việc rất gấp như thế là để có nhiều tác phẩm đem trưng bày trong phòng triển lãm của hội Mỹ thuật sắp tới đây.

Sự thực xưa nay Nam vẫn lãnh đạm với những phòng triển lãm công cộng ấy. Nhiều lần chàng lại không có một bức tranh đem bày nữa. Chỉ khi nào nề lời ông đốc hay các ông giáo thân yêu, chàng mới vẽ vài vẽ vàng một vài bức lụa hoặc tranh sơn dầu mà mãi tới phút cuối cùng chàng mới kịp gửi đến.

Nam thành thực ghét những thứ phòng triển lãm ấy. Không phải vì chàng sợ bị bày lãn, bị xếp ngang hàng với những họa sĩ vô tài, với những «chàng thợ khéo tay» như chàng thường mỉa. Chàng có cần gì điều đó. Và một hôm chàng đã cười ngất vì mấy lời khen ngợi trầm trồ của một ông xem tranh ra vẻ thành thạo lắm. Vẽ nhân vật, sạch sẽ, vẽ lứa đôi người và mình dễ được đời yên, chuộng như thế phỏng có khó gì, nhưng Nam không bao giờ làm. Chàng vẽ cho chàng, như chàng đã nói và vẫn thường nghĩ. Lời khen hay chê của những ông xem tranh, chàng có kể vào đâu?

Năm nay thì trái hẳn, xướng vẽ của Nam lúc nào cũng tấp nập công việc. Ngoài mấy bức bình phong sơn ta, chàng lại còn cắm cụ vào mấy bức tranh sơn dầu và thủy mặc trên lụa nữa.

Chàng đã thuê một cô kiều mẫu, bé nhỏ xinh xắn. Và luôn mấy ngày

đặt người ấy đứng ngoài vườn bên khóm chuối, cạnh tàu cau hay dưới cành di. Hôm nay chàng để kiệu mẫu ngồi trong phòng ấm vì cần vẽ một bức tượng cồi trần.

Nghe tiếng chuông đồng, chàng thốt giạt mình; như có tâm linh báo trước chàng đoán chắc cô Lan đến.

Từ khi chính thức là vợ hôn thê của chàng, Lan rất năng lại chơi, và có lần hàng giờ ngồi nhìn chàng vẽ.

Chàng cũng bỏ bút xuống đứng nhìn lại Lan hồi lâu. Rồi hai người cùng phá lên cười, vô cớ.

Lan là nguồn cảm hứng của chàng, một nguồn cảm hứng mới mẻ và men mê mông. Lần này là lần đầu chàng vứt nhận thấy thế và hiểu rằng hơn hai tháng thiết tha với nghệ thuật, đó là ảnh hưởng của cặp mắt mỹ nhân.

Trong một giây cái hy vọng lớn lao hiện ra, rõ rệt to tát: Lan sẽ mãi mãi là nguồn cảm hứng của chàng, khi Lan đã là vợ chồng cũng như khi Lan hãy còn là vợ hôn thê của chàng.

Cùng với những ý nghĩ vui và bông bột ấy, xen lẫn những ý nghĩ buồn và chán nản. Song những ý nghĩ buồn chỉ thoáng qua tâm trí chàng, như những cơn gió thoảng qua trên mặt nước phẳng lặng một buổi chiều êm ả. Vì nghĩ đến Lan và hạnh phúc của chàng tự nhiên chàng lại nhớ, tuy chàng vẫn cố quên, đến những điều gay go trong việc hôn nhân của chàng. . . Suýt nữa chàng đã không lấy được Lan; mà duyên do chỉ tại lòng yêu của một người anh, và tình cô chấp của một người bạn.

Hôm chàng đến nhờ ông giáo Tuệ, anh chàng, hỏi Lan cho chàng làm vợ, anh đã nói nhiều câu khiến nay chàng vẫn còn phải nghĩ ngợi. Anh chàng tìm ra nhiều lẽ không nên mà trong lúc mê man về cái lý hơn là mê man về tình yêu, chàng đã cho là cớ hủ, là «vô nhân đạo» nữa. Chàng đã xin lỗi anh mãi về câu quá lỗ mãng ấy, và nay nghĩ lại chàng còn buồn rầu hồi hận. Cái lý cớ hủ của anh chàng là thế này: một người đương là bạn mình, đương anh anh tôi tôi, có khi mà bạn mà tao tao với mình, không thể bỗng nhảy ngay lên bậc cha mình được. Chàng bảo em:

— Ừ, tôi hãy hỏi chú, lúc bấy giờ chú xưng hô ra làm sao? Khi chấp tay chào vợ chồng Biền: lay thầy mẹ, con về thăm thầy mẹ ă, liệu chú có ngượng không?

Nam đã đỏ mặt lên cãi lại:
— Cần gì! em nói tiếng Pháp. Và Tuệ đã mỉm cười, tiếp luôn:

— Nội tiếng Pháp cả với vợ Biền và các con nhỏ của Biền?

Nhưng vì thấy Nam quá yếu đến nỗi trở nên đau đớn, Tuệ cũng chiều lòng em đi Quảng yên dò ý Biền, rồi ngỏ lời hỏi thẳng Lan cho Nam. Chàng hy vọng thăm rằng Biền sẽ từ chối. Mà Biền kinh ngạc thực. Chưa bao giờ chàng ngờ rằng Nam, bạn thân của chàng, lại sẽ là rể chàng được. Và chàng hỏi Tuệ: «Bác tính như thế có tiện không?» Tuệ lấy làm khó trả lời lắm. Chàng nói lảng: «Khi người ta yêu thì người ta rất lạ lùng. Người ta chẳng chịu lùi trước một sự cản trở, một điều khó khăn gì.» Biền đã định tâm từ chối, nhất chàng lại nghĩ đến sự chênh lệch tuổi của Nam và con gái chàng. Chàng không rõ Nam bao nhiêu tuổi, chỉ yên trí rằng Nam cũng vào loại tuổi mình. Bạn bè chơi với nhau thường tưởng ngang tuổi nhau dù khi hơn kém nhau tới mười năm cũng vậy, nhưng Biền cũng trả lời hững hờ một câu:

— Được bác đề tôi bàn với nhà tôi, và hỏi ý kiến cháu Lan đã. Dầu sao thì cũng phải cháu Lan bằng lòng, việc mới xong được.

Biền vẫn đinh ninh rằng vợ sẽ đồng ý với mình. Sự thực trái ngược hẳn. Bà tham thường được nghe con gái tán tụng Nam, khoe

khoang tài cán của Nam, nhất lại nhân lên gấp hai gấp ba giá những bức tranh, những bức bình phong của Nam, nên vừa nghe chồng thuật lại việc Nam hỏi Lan, bà ta tuy sống sót, nhưng rất sung sướng. Bà bằng lòng ngay và đã phải cãi lý với chồng để đắc thắng. Sau cùng Lan phải trả lời mới được Biền quả quyết chịu hàng. Trước Lan còn ấp úng mãi câu «tùy thầy mẹ». Nhưng Biền bắt con phải đáp: «Con bằng lòng» mới nghe. Lan, đầu nóng bừng, vừa chạy vào nhà trong vừa nói: «Con bằng lòng».

Thế là xong việc.
Những lý thuyết mà anh và bạn viện ra, nay lại vướng vít trong ý nghĩ Nam. Chàng lại nhớ tới những lời chàng nói với Lan ở phòng đợi ngoài ga. Phải, lấy con gái bạn, không bao giờ chàng cho thế là một việc quá quắt, lạ lùng. Có sống trở về thời xưa đâu mà chịu dễ cái luân lý trẻ con ấy ràng buộc, cản trở. Ngày nay chỉ có cá nhân với cá nhân.

Nam ngừng lại không dám nghĩ xa hơn, sợ sẽ đi tới chỗ tự phản đối như nhiều lần đã xảy ra.

Lúc bấy giờ ngừng đầu lên nhìn qua kính cửa sổ, chàng thấy Lan đương ung dung từ công tiển vào. Máu xam nhạt của chiếc áo «leo» nàng mặc hoạt động in lên nền lá xanh đen rặng cam trông hai bên lối đi. Chàng vội quay lại bảo cô kiều mẫu:

— Thôi, hôm nay thế là đủ... cô đi về nhé.

Thấy người kia vẫn yên lặng nhìn mình, chàng giục:

— Cô mặc áo, đi về thôi. Tôi mặc bạn đây.

Đề Lan khỏi vào phòng và nhìn thấy tâm thần cồi trần của người kiều mẫu, Nam hấp tấp bước ra liền. Nhưng quá chậm, Lan đã tới mở cửa phòng, vén bức rèm suốt tre, đứng sững mỉm cười hỏi:

— Nam làm việc?

Nam giơ tay bắt tay, nói:

— Xong rồi, mời Lan ngồi chơi.

Lan lại gần đã vẽ ngắm nghía, rồi so sánh hồi lâu người trong tranh với cô kiều mẫu đương mặc đồ áo dài.

— Đẹp!

Nam chỉ mỉm cười yên lặng nhìn Lan. Người kiều mẫu, một cô đào

ruộng mà Nam thuê rất đắt, đừng lên, đáng bộ kiêu hãnh, hỏi sống Nam:

- Chiều có đến nữa không?
- Thôi, chiều nghỉ. Mai hãy đến nhé...

Thiếu nữ lạnh lùng:
- Cũng được. Thôi, au revoir, Nam!

Rồi quay về phía Lan, nàng khẽ gật và nói lí nhí mấy tiếng. Lan cũng lí nhí đáp lại.

Chờ cho nàng đi khỏi, Lan không giấu nổi vẻ mặt buồn, bảo Nam:

- G.oi nháy phải không, anh?
- Không, à dào.
- Thì cũng thế.

- Hơi khác chứ, một đấng nháy một đấng hát.

Rồi chàng cười ha hả đánh trống lảng. Nhưng Lan vẫn như thấy tấm bản thân cời trần hoạt động ở trước mặt, nhất bức tranh lại vẫn còn đặt trên đá mà nàng không thể rời mắt được.

- Nam không nghĩ ra mà vẽ

chàng cố đem khoa hội họa ra giảng đại đồng:

- Đây nhé, Lan trông, một người trong bức tranh lụa này. Có phải Lan thấy nét rất ít, và màu rất giản dị không. Nhưng Lan đừng tưởng vừa vẽ là tới ngay được ít nét và màu như thế. Phải bắt đầu vẽ tỉ mỉ rất kỹ. Đây này.

Nam mở ra một cuốn giấy bóng và một bức tranh nguyên tác trong đó người thiếu nữ rập lại trên bức lụa vẽ rất tinh vi. Nhưng Lan lơ đãng nhìn, tâm trí đương theo đuổi một ý nghĩ nhất định.

- Nam có nhiều các cô làm kiểu mẫu nữ?

- Có đâu mà nhiều! Vài cô thôi.

Còn các bà vợ bạn nhờ vẽ hình cả. Bà nào đẹp, nhiều khi mình cũng mượn sơ cái mặt hay cái thân thể áp dụng và trong tranh.

Lan làm bộ kinh ngạc:

- Cả vợ bạn nữa?

Nam cười:
- Quái! cái gì Lan cũng cho là lạ. Chẳng hạn bức hình anh vẽ cho

và « Lan » dùng trong câu chuyện. Mãi sau, trong một buổi tình yêu nồng nàn, chàng mới thốt ra được hai tiếng « anh » và « em » như Lan.

Cách xưng hô đối với vợ chồng Biên thì Nam cho là sẽ khó khăn mãi. Từ hôm hỏi tới nay chàng đã vài lần đến chơi Quảng Yếu thăm Lan. Như chàng đã dự định từ trước, chàng dùng tiếng Pháp để nói chuyện với Biên. Còn đối với vợ Biên, sau một hồi ấp úng nói trống không, chàng đã tìm ra được một lối xưng hô ổn thỏa: « bà » và « tôi ». Nhưng chàng nghĩ cũng nên thưa đi lại nhà vợ để tránh những cuộc gặp gỡ giữa bố mẹ vợ và con rể. Lan không hiểu thâm ý của Nam, tưởng chàng lãnh đạm, nhạt nhẽo với mình. Buổi đầu nàng khóc mãi. Chàng được dùng, Nam đã phải thủ thết hết với nàng. Nàng cười nhưng trở nên buồn rầu và nghĩ ngợi.

Hôm nay thấy Nam ít xưng hô « anh, em » với mình Lan lại nhớ đến câu chuyện buồn rầu đã xảy ra, và nàng nói nửa nghiêm trang nửa hồn cợt, để thử ý Nam:

- Cách xưng hô của Annam mình nhiều khi còn lúng túng lắm nhỉ. Như vợ với chồng, ngày xưa các cụ xưng hô ông nó với bà nó, nhà nó với bu nó thì lỗi thời quá. Nhưng cách xưng hô đó còn nhất định để cho người ta dùng. Chớ như ngày nay, chúng mình chả biết gọi nhau là gì cho tiện. Cạn với vợ nghe nó thế nào ấy, có vẻ con ông cháu cha quá, mà « nhà » thì trời ơi! cô ơi là cô. Gọi nhau là « anh » với « em » có người lại cho là quá suồng sã ở trước mặt công chúng...

Nam đáp:

- Sao lại suồng sã được. Anh và em không bao giờ có nghĩa « chéri » như họ tưởng lắm. Anh và em chỉ là « mon ami » hay « mon mari » và « ma femme » rất giản dị, rất tự nhiên, rất chừng mực, rất lễ phép ở trước mặt công chúng nữa. Sao lại không dùng hai chữ ấy?

Lan cười:

- Cảm ơn ông, em vẫn dùng hai chữ ấy đối với Nam. Nhưng em thấy Nam không hay dùng nên em hơi lo rằng em đã dùng sai.

Nam cũng cười:

- Chính anh phải cảm ơn em đã cho anh một bài học. Bây giờ thì anh đưa em đi may áo, phải không?

Lan nũng nịu:

- Nhưng anh đừng bận vẽ.

- Anh chẳng bận gì hết. Vì em mà anh vẽ. Vậy đưa em đi chơi cũng là vẽ một bức tranh tuyệt diệu rồi.

Cả hai cùng vui vẻ. Nam mê man trong giấc mộng yêu, hai tay giữ lấy đầu Lan ngắm nghía nói:

- Anh không ngờ em Lan của anh chóng người lớn thế?

Lan ngược nhìn mỉm cười:

- Cháu Lan của chú!

• (Còn nữa)



được? Cứ phải có người kiêu mẫu? Nam nhận thấy câu hỏi hơi ngộ ở miệng một thiếu nữ có trí thức, có học vấn như Lan. Nhưng chàng nghĩ ngay đến tình yêu của Lan: Lan ghen. Và chàng cười âu yếm, trả lời:

- Không Lan à. Bao giờ, vẽ cũng phải có kiêu mẫu chứ! họa sĩ không có thể bịa ra mà vẽ được. Bịa bao giờ cũng sai, sai nét và sai màu, nhất là sai mẫu.

Muốn Lan quên người kiêu mẫu,

Lan năm ngoài, anh cũng có thể cho vào tranh được chứ?

- À! thế. Vậy sau này em có thể làm kiêu mẫu cho anh được đấy nhỉ?

- Cái đó thì tùy Lan.

Giống anh, Lan nói đã quen miệng Lan thay vào tiếng « ông » ngay từ khi nhà Lan nhận gả nàng cho Nam. Và nàng dùng tiếng ấy một cách rất tự nhiên và âu yếm. Nhưng Nam, chàng ngượng ngập mãi trước khi tới được tiếng « Nam »

Hạnh - phúc rung - rinh...



- Tôi chán mợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng đường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



© - Cạn ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà có-rôm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuân tìm đâu nữa!



- Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tình của tình yêu. Khi trước nếu ba ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh gấp 10 lần thuốc bổ-thận cụ-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ - ĐÌNH - DẦN

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62, Cầu

Bát Haiphong, Nguyễn-văn-Đức

11 Rue des Caisses Hanoi.

Khái-Hưng

TIN VÁN... VÁN của LÊTA

ĐÂY là một truyện rất hay tả hết cả nỗi uất của lòng người bằng một ngọn bút linh hoạt, sâu sắc... »
 Đó là lời giới thiệu thường thấy trên những cuốn văn.

Lời giới thiệu của ai ?
 — Của... tác giả !
 — Sự khoe khoang không cần phải che đậy. Người ta không nượng mồm khi vẽ vai người khác bảo rằng : Này anh xem tôi ! tôi giỏi lạ lùng, tôi có tài lạ lùng.
 Và người ta tự tin là thế.

Đó có lẽ là một thứ phản động lực ?
 Hôm qua, bác nhà nho kia tự bảo cho mọi người biết là mình đốt...
 ...Thì bây giờ có người tự xưng là giỏi cũng chẳng sao.

Mình vừa giờ một cuốn tiểu thuyết toan đọc. Tác giả đã vội bảo cho mình biết trước.
 « Truyện vô cùng cảm động tả những nỗi đau đớn này... với nỗi đau đớn kia... »
 Mình liền vô cùng cảm động gấp sách lại.

« Chấn chương ».
 Một cuốn thơ mới xuất bản.
 Tác giả, ông Nguyễn tử Kinh, đã đem thú thực ở ngay trang đầu :

Ngày Nay
 Tuần báo ra ngày thứ bảy
 Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng (tùy) và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4\$20	2\$20
Pháp và Thuộc-địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.80	4.80
Các công sở	8.80	4.80

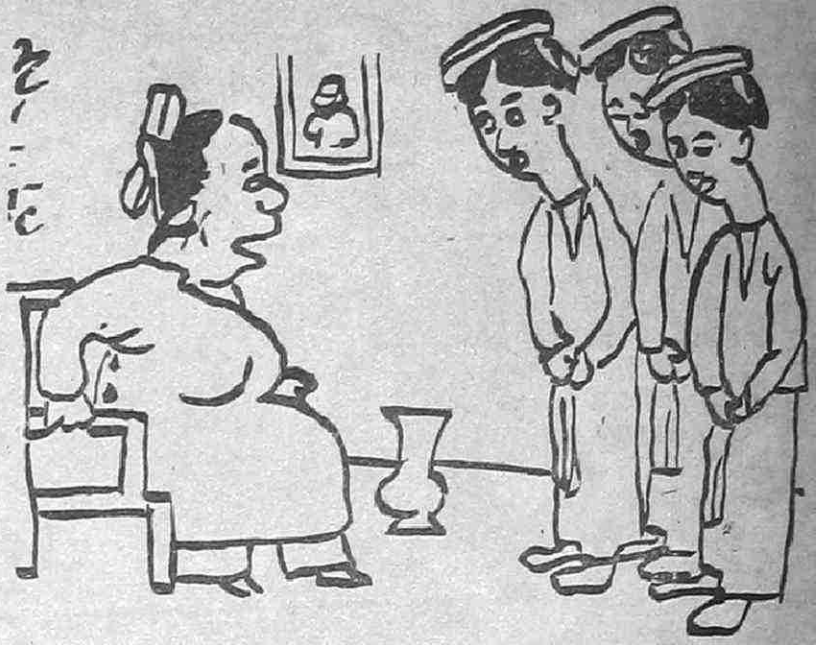
Ngân phiếu gửi về :
 M. le Directeur du **NGÀY NAY**
 TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
 80, Av Grand Bouddha, Hanoi
 Gióg nói số 874

« Chỉ một bài thơ, người ta đã gọi tôi là thi sĩ ».
 Đó là tại người ta gọi thế. Chứ thật ra...
 « ...Thật ra (tác giả cãi) tôi chẳng thấy tôi là thi sĩ chút nào ».
 Nhưng tác giả lại nói thêm :
 « Tình cảm của tôi là tình cảm của những chiếc lá vàng cuối mùa, của những bông hoa chợ chiều, của những cánh gió lạnh mà tôi không biết rằng lạnh, có thể thôi ! »
 Có thể thôi !
 Nhưng thế cũng đủ cho ta biết rằng, dấu đi đến đâu, ông Tử Kinh cũng vẫn là thi sĩ.
 Phải khiêm tốn lắm mới thú thực được một điều quan trọng như thế.

— Ông Tử Kinh lại phải thú một tội nữa :
 « Tôi đã biến cái đẹp nhiều quá rồi !
 Và lấy làm buồn ngủ lắm.

Chấn chương (tiếp theo)
 Cuốn thơ có ba bài mở đầu.
 Bài mở thứ nhất ; bài mở thứ hai ; và bài mở thứ ba.
 Bài mở thứ nhất đã mở rồi. Đó là những lời thú tội.
 Bài mở thứ hai là đề phân trần tại sao tác giả làm thơ. Phân trần với Anh :
 « Anh
 « Tôi làm thơ chỉ vì :
 « Tôi đã mất nhiều mồ hôi — nhiều nước mắt — nhiều máu quá anh ạ.
 Tôi đã trác táng — đã truy lạc — và đã chán chường quá rồi. Bây giờ tôi chỉ muốn sống — ở 1 hình như trái mùa thì phải... »
 Trái mùa ? — Không phải !
 ... Hình như tác giả chỉ dở hơi.

Đến bài mở thứ ba : bài này không gọi anh, nhưng gọi em.
 « Em
 « Em đã nhiều lần khngên anh đừng làm thơ nữa, nhưng anh không nghe, mà mỗi lần không nghe em là một lần anh thất vọng.
 « Nhưng em có biết đâu rằng — anh đã chán — chán lắm rồi em ạ. »
 Chán đến thế rồi tác giả mới cho ta nghe thơ.



— Ba con Sen kia ! tao bảo đấy : khi nào tao muốn gọi con thứ nhất thì tao đặng bằng hai tiếng khi nào tao muốn gọi con thứ nhì thì tao đặng bằng một tiếng, mà khi nào tao muốn gọi con thứ ba thì tao... không đặng bằng tiếng nào cả, nghe chưa ?

Thơ rằng :
 Em biết thân em đến thế này !
 Tiếc gì anh được giữa đêm nay...
 Rồi mai anh có quên, không chứ.
 Em nhớ mãi anh đến mấy ngày.
 Mùi anh ?
 ... Xin miễn phê bình.
 Còn nhiều :
 Không biết rằng ai đã rủ em,
 Bỏ nhà đến ở chỗ không quen.
 — Một đêm lạ quá, ai không biết ?
 Đã trộm tình em lúc vẫn đèn !
 Đau quá nhưng mà chẳng lẽ kên,
 Vì chàng khéo dỗ hóa em góa.
 Môt, hai, ba, bốn, rồi quên mãi...
 — Từ đây người em khác trước
 nhiều !
 Đó là giọng « em » than thở.
 Bây giờ đến « anh » lại thở than :
 Anh đã ngã trong đời truy lạc
 Mấy mươi lần thành tội (!) rồi đáng,
 Ái tình càng thử càng cay
 Em đi ! có lẽ từ nay anh chưa.
 Tôi nghiệp quá ! mỗi khi anh mộng
 Là một phen thất vọng, ngàn ngàn.

Rồi anh thề vẫn thề vơ
 — Rằng chừa, em thấy anh chừa
 được dần !
 Tác giả không chừa, nhưng tác giả cũng khôn. Ông bảo « em » của ông rằng : *En Hào, đọc xong mấy vần thơ này em chớ ngậm ngùi em nhé.*
 Ông lo xa quá !
 Ngậm ngùi ? Không ! Trái lại nữa !
 Em Hào của ông, cũng như mọi người khác, đọc xong mấy vần thơ ông, chắc đang... bỏ lãn bỏ lộn ra cười.

Lêta

Tin Mỹ thuật

Họa sĩ Nguyễn phan Chánh sẽ trưng bày tại một căn gác hội quán hội Khai Trí Tiến Đức những tác phẩm mới của ông. Cuộc triển lãm mỹ thuật này mở từ 2 đến 15 Septembre, sáng 9 giờ đến 11 giờ 30 và chiều từ 15 đến 17 giờ 30.

ĐÓN XEM
 TRONG SỐ SÁU
Con yêng và vợ chồng bác lái
 Một truyện cổ tích bằng thơ của Tu Mơ

Nhà dệt có nhiều máy tối tân,
 chuyên sản xuất áo PULL-OVER,
CHEMISSETTE MAILLOT đã được
 tin nhiệm hầu khắp quốc dân :

KIỀU ĐẸP, GIÁ PHẢI CHĂNG, CHỈ CÓ HẰNG

PHUC - LAI
 87, PHỐ HUẾ — HANOI
 TEL. 874

LÈVRES DU JOUR & LÈVRES DU SOIR...
 De même que les grandes stars de cinéma, les femmes élégantes savent depuis longtemps que la même teinte de rouge à lèvres ne convient pas pour le jour et pour le soir. Il ne conviendrait à l'idée de personne de mettre une robe de soirée pour pratiquer les sports et l'exercice, alors tout est nuance dans l'art subtil de la beauté. Lumière du jour, lumière des lustres, couleur du chapeau, de la robe, teinte des cheveux, tout joue un rôle très important dans l'ensemble et exige un rouge à lèvres individuel qui s'harmonise parfaitement. Les femmes de goût trouvent de suite la teinte à leur goût pour chaque cas ; encore mieux maintenant puisque le rouge GUITARE — tenace et sans traces — existe en tube d'essai de 3 mois à 0p.20, en une gamme complète de 16 teintes modernes. Ayez toujours sous la main les teintes qui vous conviennent sans, pour cela, être obligée de dépenser une somme importante. Le rouge GUITARE est en vente partout. Le tube 2p.50 et 4p.20 et partout le vendeur vous conseillera, sur demande, le nuancier qui vous permettra de faire votre choix. Déjà nombreuses sont les femmes reconnaissantes au rouge GUITARE de la beauté nouvelle et séduisante de leurs lèvres dont elles ont, à juste titre, tellement fières.

EXCLUSIVITÉ : COMPTOIR COMMERCIAL, 59 Rue de Chanvre Hanoi
 Es vente chez **ĐÔNG-QUANG, 48 Bd Amiral Corbet Courbet, Hanoi**

Bình đẳng

của HOÀNG-ĐẠO

CŨNG như hai tiếng tự do, hai chữ bình đẳng đã làm chấy biết bao nhiêu là mực đã làm sôi nổi lòng người. Các người ca tụng những đức tính tốt đẹp của ý tưởng bình đẳng, coi bình đẳng là một lý tưởng tươi sáng mà loài người phải đua nhau cố công mà đạt cho được. Có người, trái lại, coi bình đẳng là một tai nạn của nhân-loại, là nguyên-nhân của nhiều sự khốc hại, một cái bả để đưa loài người đến sự kếm hèn.

Tại sao chữ bình đẳng lại có kẻ yêu người ghét đến như vậy? Có lẽ là vì nghĩa chữ ấy không định một cách phân minh, và trong khi nói đến « bình-đẳng », người ta nghĩ đến hai sự khác nhau, thành ra người ta không hiểu nhau. Vậy điều cần hơn hết, là phải định nghĩa cho rõ đã.

Thế nào là bình đẳng? Nếu hiểu theo nghĩa tuyệt đối của phái chủ ý tưởng bình đẳng, tức là bảo hai người đó ngang hàng về đủ mọi phương diện, tinh thần cũng như vật chất. Và lấy theo nghĩa ấy, thì sự bình đẳng không đứng vững được thật. Người ta sinh ra có kẻ khỏe mạnh, kẻ yếu ốm, có kẻ thông minh, kẻ ngu dốt. Không đếm xỉa đến những sự hơn kém tự nhiên ấy, tức là làm trái với luật thiên nhiên, hơn nữa, tức là làm một điều bất công, vì đem chọn lẫn nọ, hiên, cá mè một lứa cả.

Nhưng có mấy người hiểu chữ bình đẳng theo nghĩa tuyệt đối ấy. Bình đẳng không phải là đồng nhất. Và nếu trong loài người có kẻ ngu, có kẻ hiền, có người hiền hậu, có người ngang ngạnh, có người yếu ốm, có người khỏe mạnh, những người khác nhau về vật chất hay về tinh thần đó có một cái giống nhau: là ai nấy đều là người.

Là người cả, đây là nền tảng của sự bình đẳng vậy. Phạm làm người là có giá trị của một người rồi, đáng để cho người khác kính trọng, đáng được hưởng quyền lợi như hết thảy mọi người khác, được ngang hàng với mọi người khác. Về phương diện luân lý, dựa theo chủ nghĩa nhân-phẩm hay theo chủ nghĩa lợi-ích, ta đều theo Kant hay Bentham đến ý tưởng bình đẳng. Về mặt chính trị, thì chủ nghĩa cá nhân, hay chủ nghĩa xã-hội, có khác nhau là chỉ khác nhau về phương pháp để đi tới sự bình đẳng, chứ nguyên tắc bình đẳng vẫn là

mục đích chung.

Về phương diện thực tế, ta nhận thấy mọi dân tộc đều đua nhau đi đến sự bình đẳng; bình đẳng về chính-trị — cũng đóng góp thuế khóa như nhau, cũng được xang các chức vụ công, cũng được dự vào việc công-ích như nhau — bình đẳng về phương diện luật pháp, về phương diện kinh tế.

Tuy nhiên, cũng có người không chịu sự tiến hóa ấy là đúng. Họ thường chia nhân loại ra làm hai: các dân tộc Tây phương là những dân tộc chuộng bình đẳng và các dân tộc Đông phương ưa chịu sự chuyên chế. Đó là một sự lầm lớn. Xã-hội Đông phương và xã-hội Tây phương còn khác nhau về chính thể, mà ảnh-hưởng của chính thể, của hoàn cảnh đối với cá nhân ai cũng biết là rất mạnh mẽ. Bảo là cái tư tưởng tôn thượng ở Á-Đông chẳng hạn là kết quả của chính thể chuyên chế với tập quán thì còn hợp lý hơn. Một chứng cứ: gần đây, Âu trào lan sang Đông phương, ý tưởng bình đẳng không bao lâu đã được số đông chiêm ngưỡng; nếu bình đẳng là của riêng nòi giống trời Âu, làm gì lại có cái ảnh hưởng ấy? Và lại, làm gì có trên hoàn cầu này một giống người nguyên chất. Một nhà tư tưởng Pháp, có thể gọi là ông tổ của chủ nghĩa dân tộc của đảng áo nâu bên Đức, ông Gobineau, nhân đó lại lập ra được một thuyết: theo ông ta, thì chính sự chọn lẫn các giống nòi, sự lai, đã sinh ra ý tưởng bình đẳng.

Có người lại cho bình đẳng là ý tưởng của mấy nhà triết học; một ông bác sĩ đã viết ra một câu: « nô lệ cũng là người như ông chủ », thế rồi câu ấy có sức mạnh lan ra khắp. Nhưng trước khi nhà triết học sửa đổi xã hội, thì xã hội đã luyện nhà triết học rồi: nếu ông Rousseau sinh ra ở Phi châu, thì các thuyết của ông chắc là không có ảnh hưởng gì.

Người ta lại còn tìm nguyên nhân sự bình đẳng ở số người nữa. Người càng ngày càng đông thì những sự cách biệt các ngành càng mất; ý tưởng tôn sùng những sự cao quý sẽ mất, nếu sự cao quý ấy không còn giữ được bí mật nữa. Các vị vua Á đông không cho thần dân nom thấy mặt không phải là vô cơ; nếu họ trông thấy mặt, họ sẽ nghĩ thầm rằng

biêng để cũng chỉ là một người như họ, và ý tưởng tôn thượng sẽ bị tiêu diệt.

Dẫu sao, không ai còn chối cãi nữa, ý tưởng bình đẳng ở thời đại này đã có một lực lượng thiêng liêng. Ai nấy cũng đều công nhận rằng là hợp với sự công bình cái nguyên tắc bình đẳng bình đẳng về nghĩa vụ cũng như về quyền lợi. Đây là ý chính của các hiến pháp của nước Pháp. Theo bản tuyên ngôn nhân quyền, người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi. Có khác nhau, chỉ là do sự ịch chung hay do tài đức mà thôi. Thế cho nên đã là công dân, ai ai cũng có quyền ngang nhau, thì dù như các quyền tự do, ai nấy cũng có quyền đều nhau, ai nấy phạm tội cũng đều bị phạt như nhau, ai nấy đều được luật pháp bình vực như nhau.

Tuy nhiên, có nhiều người cho rằng ở nước Pháp cũng như nhiều nước dân chủ khác, bình đẳng chưa hẳn là thực hiện Nguyên nhân là sự giàu nghèo; làm thế nào thì làm, nhà triệu phú vẫn không phải là bình đẳng với một người thợ mất việc. Và sự phổ thông đầu phiếu ở nhiều nơi không còn cái ý nghĩa thiêng liêng trong nguyên tắc nữa. Và lại, con một nhà triệu phú với con một người sớp phơ, lúc ra đời đều cho thông minh ngang nhau, con nhà triệu phú, nhờ tiền tài của cha mẹ, có thể theo học đến nơi đến chốn, lại có chỗ thể lực nuông tựa, thì hẳn là ăn đứt con nhà thợ thuyền, sự bất bình đẳng đã do từ đó mà ra đời. Vậy muốn cho có sự bình đẳng theo nghĩa của cuộc cách mệnh Pháp chỉ hơn nhau về tài đức — thì trước hết phải làm thế nào cho mọi người, từ lúc sơ sinh cho đến lúc ra đời, đều được như nhau, tí như trong cuộc thi chạy, các lực sĩ đều bắt đầu chạy ở cùng một vạch mà thôi.

Nhưng muốn như vậy, mà còn sự giàu nghèo vẫn còn thì không sao được.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đắc: Tòa nhà gạch số 154 phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000\$
Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.
Ngày mở số nhất định: 12 Novembre 1939

MỖI VẼ: Op 30

Có gửi bán ở Báo quân Ngày Nay và Hoàn-sở. Ánh Sáng, số 28 phố Rickoud
« Các bạn xa gần nhận vé bán xin kịp gặng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời xin gửi trả về ngay, vì hiện ray ở Đoàn số không có đủ để bán ».

Đặc biệt thêm một tháng, sửa điện tính nữa tiền

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Sơn trâm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC, HỎI TẠI

Vú nở, người thon sửa điện từ 2\$00

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sắc đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. ...



TRÔNG CÙNG

MỘT BẢN THÔNG KÊ VỀ NHỮNG SỰ THỰC hay TƯỞNG TƯỞNG

NGUỜI TA không thể chối được rằng những nhà thông thái có một sở thích riêng về sự đúng của những con số. Các ông không như chúng ta có ý tưởng khinh miệt sự ích lợi của những con số thật đúng mà khoa học mang lại cho ta. Song chúng ta bắt buộc phải công nhận rằng những nhà thông thái thời nay có khi có những ý tưởng rất kỳ quặc.

Ngoài ra ta cũng phải công nhận rằng những sự tấn bộ của thời nay đã khiến chúng ta quen chơi với những con số hàng vạn, hàng triệu, hàng nghìn triệu. Dù là kỹ lục về độ xa hay về ngân sách của chính phủ, người ta đều chơi với những con số rất lớn.

Trong ngân sách của nước Pháp vừa mới lập xong, người ta thấy số chỉ tới sáu mươi sáu nghìn triệu. Song bạn có một ý định rõ rệt rằng một nghìn triệu (un milliard) là thế nào không? Một nghìn triệu phút chẳng hạn. Trong một giờ có sáu mươi phút, một ngày chung bình có 24 giờ, một năm bình thường, 365 ngày, và một năm nhuận, 366 ngày. Ngoài ra, năm 1582, người ta đã bỏ đi mười ngày của dương lịch. Tính đến tất cả những ngày ấy, thì cái phút thứ nhất bắt đầu từ đầu kỷ nguyên của chúng ta mà cái phút thứ một nghìn triệu mới tới ngày 14 Mai 1902 hồi 10 giờ 40 sáng mới tới.

Nhờ có tới trên mười phương pháp mượn ở tất cả các phần của khoa bác vật, người ta đã có thể lượng ước được số phân tử (molecules) ở trong một phân khối (cm³) không khí. Muốn chỉ số phân tử ấy, phải dùng con số ba theo sau 19 con số không. Thí dụ những phân tử ấy chia thành từng đồng một nghìn triệu một, và ta đếm những đồng ấy, cứ mỗi giây được một phân tử, không bao giờ ngừng. Trong mười thế kỷ nữa ta sẽ đếm xong (nếu ta còn sống). Xem vậy sẽ biết những phân tử nhỏ biết bao.

Những nguyên tử (atoms) tạo nên những phân tử còn nhỏ hơn nhiều. Nguyên tử của kim loại có thể vào rất nhiều trong một bầu trời mà đường bán kính bằng phần mười triệu một ly; nói một cách khác là phải đặt 10 triệu phân tử liên tiếp nhau để có một cái giây dài một ly. Tuy thế, nếu người ta đặt những nguyên tử chứa trong một lượng (gramme) kim loại thì tiếp nhau theo đường thẳng để làm một chuỗi hạt thì như thế người ta đã làm được một cái giây dài tới 60 n, 60

triệu cây số, gấp 400 lần khoảng đường từ trái đất tới mặt trời.

Bây giờ chúng ta thử tính chơi xem phải dùng hết bao nhiêu sinh lực, bao nhiêu nước, bao nhiêu than để bắt quả đất xích đi 30 phân.

Một cái máy 10 000 mã lực sẽ phải mất bảy mươi nghìn triệu năm để chuyển trái đất của ta đi 30 phân.

Nồi sôi để đun cái máy ấy phải bốc hơi đi một số nước có thể phủ lên khắp mặt trái đất một lớp dày 90 thước. Phải mất bốn nghìn triệu tấn than để bốc số nước ấy thành hơi.

Than ấy tải bằng những toa xe chứa được 10 tấn một, mỗi toa dài 9 thước từ chỗ nối toa tới toa kia, sẽ phải mất bốn trăm triệu toa, mà tổng cộng bề dài sẽ gấp bốn mươi năm triệu lần chu vi Trái đất. Chuyến xe ấy chạy 40 cây số một giờ sẽ phải năm triệu năm để đi hết chiều dài của chính nó. Đoàn xe sẽ dài gấp 11.500 lần khoảng xa từ Trái đất đến Mặt trời.

Do đấy, ta có thể có một ý định đúng về sự bé nhỏ của loài người trong vũ trụ và xét cho công bình, sự kiêu hãnh vô cùng của người ta.

(Mor-ann) M. dịch

Một thanh kiếm và ba hòm nhỏ bằng bạc

Cố lẽ cũng vì theo lệnh của tổng tư lệnh Trường giới Thạch mà đi hai của Gengis Khan (Thanh Cát tư hãn), nhà độc tài Mông-cô ở thế kỷ thứ XIII, cái « hòm lớn của nhân loại », đã bị cất ở ngôi mộ (có ghi trong lịch sử) tại miền Su yuan, ở Mông-cô, để mang sang Tân gần miền Yulin, táng ở một nơi bí mật.

Bó chính là vì Trường giới Thạch sợ rằng ngôi mộ ấy, ở trong miền thuộc quyền Đức Vương, người cầm đầu dân Mông-cô, nay trở nên liêm minh của người Nhật, sẽ bị đào đi, và những hòm cốt cùng vào hòm trong mộ sẽ bị mang sang Nhật mất.

Tuy ở vào trong thời loạn này, việc sang cất ấy cứ hành rất long trọng cho xứng với vị anh hùng. Vài người gác Mông-cô chọn trong những người can đảm nhất, do một đoàn quân nhỏ hộ vệ, đã mang ba cái hòm bạc nhỏ chứa hai cốt Gengis Khan và hai vợ ông đi đàng đi sáu ngày đêm đi trước có một toán lính kỵ mã Mông-cô mà người tướng mang thanh kiếm của nhà chính phục. Và, trong khi đi ở trước đàng đường, những nhà cầm quyền, những thầy tu cũng dần dần kéo đến và trước linh cửu.

Ngày nay đi hải vị hoàng đế đã chiếm cứ ba phần châu Á và thực hành những cuộc chinh phục mới tới sông Danube, đã tránh được một « miếng » của người Nhật...

(Va)

MỘT THUỐC LÀ THẾ NÀO ?

Người ta sẽ đo lại bề dài một thước.

MỘT câu bé rất thông minh hỏi một câu như sau đây : « Người ta dạy chúng tôi rằng một thước và một phần bốn mươi triệu đường ông của trái đất. Được lắm, như thí dụ làm đi, quả đất có lại và đường vòng chỉ còn có 36.000 cây số chẳng hạn, thì khi ấy có phải một thước chỉ còn có 90 phần thôi không? Như thế sẽ sinh ra làm điều khả ngờ nghĩ, vì chúng ta hết thảy sẽ cao hơn lên 10 phần 100; một người cao một thước bảy mươi sẽ cao lên một thước tám mươi bảy. Tất cả các kỹ lục sẽ bị hạ và người ta chẳng hiểu gì nữa... »

Như thế rất đúng và những nhà thông thái đã để ý tới. Đã từ lâu, một thước không là một phần bốn mươi triệu đường vòng trái đất nữa, nhưng là cái khoảng dài không thay đổi — hay gần như thế — của một thanh bạch kim dùng làm bản-vị để rất cả rạ lượn ở dưới hầm Phòng giảng Quốc tế về Đo lường, ở Sèvres-Belleue (Pháp.)

Đã hai lần người ta so sánh cái bản vị độc nhất ấy với bề dài lưỡng sóng một thứ ánh sáng, để định rõ thước đo bằng một cách « vô hình », nghĩa là so sánh thước đo với một chiều dài không bao giờ chịu một ảnh hưởng gì mà thay đổi.

Về việc đó có một điều đáng chú ý là ngày nay người ta có thể đo rất đúng được tới phần mười một nghìn của một ly, nghĩa là một phần mười một triệu của một thước. Cách đo thì hành ở trong không, khiến có thể tránh được những sự sai lạc do sức ép của không khí gây nên.

Phòng giảng Quốc tế ở Sèvres sẽ đo lại để định rõ một lần cuối cùng bề dài một thước so với bề dài lưỡng sóng của ánh sáng. Ánh sáng, như chúng ta đã biết, đi nhanh gần 300.000 cây số một giây, có một lưỡng sóng dài nhất định không thay đổi, vậy nay mai ta sẽ biết thật đúng một thước là thế nào.

Ồ! Các bạn chớ lo xa. Những kỹ lục và những phép đo lưỡng sóng ngày nay không có gì đáng ngại, vì người ta chỉ có thể xét sự sai lầm nhỏ nhất bằng kính hiển vi mà thôi. Song việc đó không phải là không có thực, và nếu ngày nay người ta hỏi tới một thước đúng ra là thế nào, thì tôi sẽ trả lời rằng tôi không biết gì hết!

(Robinson) M. dịch

NGÀY NAY

Là vấn đề cũ, Hanoi. — Hai vợ chồng cùng trẻ tuổi và khỏe mạnh, chưa đủ điều kiện về kinh tế, mới thành hôn nhưng chưa dám có con, ý muốn chờ mấy năm nữa. Trong thời gian đó, hai vợ chồng không hề tránh được sự đi lại để lo tìm (sương gâu nhau — nhưng rất là ác liệt. Những khi giao hợp, người đàn bà có thể muốn hay là không muốn có thai ngoài được không.

— Ông xem kỹ bài « Sinh đẻ tự do » đã đăng ở mục trông tìm của Ngày Nay, trong tập năm 1937. Người đàn bà chỉ có thể thụ thai từng kỳ hạn. (Việc phát minh của hai bác sĩ Ogino và Knauss) và có thể tính trước những kỳ hạn ấy được để tránh.

Branto (Hanoi). — Vì dụ một người có một tú sách, mà chỉ sợ các con nấy ăn thũng, vậy muốn trừ hết các con bọ ấy đi thì phải làm thế nào?

— Trừ nhậy căn sách, có thể dùng nhều chất có tính cách sát trùng (như essence de terebenthine) chẳng hạn (trong mục « Lược lặt » của Ngày nay gần đây cũng có trích dịch một bài trừ nhậy) Song có một cách giản dị tránh nhậy khỏi sinh sản ra trong tú sách là dùng để cho tú và sách bụi bám và ẩm thấp, như treo tờ giấy, thay đổi chỗ của sách trong tủ (tỉ ra toàn lễ một lần) và nếu có thể, thỉnh thoảng phơi sách ra ngoài nắng.

H. Nghĩa Phương, Tonreham. — 1) Muốn được yêu phải làm thế nào?

— Làm thế nào được yêu? Câu trả lời rất dễ dàng: là yêu. Có yêu mới thành thực, và có thành thực mới cảm động được lòng yêu của người khác. Ông chớ b p trán bên chông sách cho người yêu trông thấy, hay nói dối mình đồ bằng nợ bằng kia, tình yêu lấy được bằng những cách ấy không có giá trị gì đâu.

2) Trung, Nam, Bắc, ở xứ nào để hỏi vợ?

— Xứ nào cũng dễ hỏi vợ, nếu ông đủ những điều kiện người ta thường công nhận: 1) Là con trai (tất nhiên). 2) Vừa thôi. 3) Có địa vị chắc chắn, và nếu giàu có và danh vọng càng hay.

Mme Tô, Hanoi. — Nếu một người không vì nghe lời bố xúi giục mà nghĩ ngợi về cô ngoại tình, nhất định đuổi vợ đi, giữ lấy con, không một chứng cứ gì. Không có tang chứng. Vậy người vợ phải xử trí ra sao?

— Bà không thể nào minh oan với chồng được ư? Và những hành vi của bà từ trước không đủ đảm bảo được lòng trung thành của bà sao? Nếu bà

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loại khí cho người già làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BỔ THẬN T
của PHỤC ĐĂNG DƯỢC HÀNG không dám ch
lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ, mà lại l

Những
Những
lòng trong
Bão dờ
tai à, ban
Phục-l

NÓI CHUYỆN

... không có một cái gì có thể khiến chúng ta nghỉ ngơi được, và tuy vậy chúng ta vẫn cứ cố ý nghỉ ngơi, và chúng ta vẫn cứ cố ý nghỉ ngơi, và chúng ta vẫn cứ cố ý nghỉ ngơi... Không có ai điếc hơn chúng ta, không ai mù hơn chúng ta, không ai không hiểu chúng ta hơn chúng ta, không ai không yêu chúng ta hơn chúng ta, không ai không ghét chúng ta hơn chúng ta, không ai không ghét chúng ta hơn chúng ta...

N. V. Truongbin. — Các thứ chuỗi (chuỗi) là chuỗi ngọc, chuỗi thép...? thì nào nhiều nhất là hạt? Có phải chuỗi đó là « vitamine » không?

— Chuỗi nào cũng dở, không hơn kém nhau mấy. Chuỗi thép và chuỗi ngọc là dở hơn cả, tuy vậy chưa ai phải làm nên không biết rõ. Bởi vì chất đường, chất béo, chất muối khác. Còn vitamine là chất lỏng, khác, ở thực vật tươi cũng có, nhưng rất cần cho cơ thể con người. (Xem trong mục L. L. của N. N. và bài « Quả chuối » ở N. N. số 169).

N. V. Truongbin. — Tại sao lại có sao đôi (double star) ?

— Những sao đôi ngôi mà ta trông thấy là do những mảnh sao (météoroïdes) rơi nhiều chạy trong không gian, và chúng ta nhìn thấy vì có sự nhiễu loạn khi đi qua vùng không khí loãng trái đất. Những mảnh sao đó ở một vị trí lúc nào cũng ra, từ bao giờ không biết, và chúng ta nhìn thấy trong khoảng không.

Thanh Châu, Thái-bình. — Muốn tập một thể thao ở nhà quá dễ tập quyền cước (taekwondo, ping-pong, cầu, tạ, có phải xin phép không và nhất là không có sân vận động thì xin phép có dễ không?

— Tập hội gì cũng phải xin phép, và nhất là khi lại hội họp quá 20 người. Nhưng lập hội để tập thể thao thì xin phép phép rất dễ, dù có sân vận động hay không cũng vậy.

Khan cube Vinh. — Tại sao hầu hết đơn vị, con gái nước Mỹ có cặp mắt sâu? Muốn có đôi mắt ấy?

— Họ có cặp mắt sâu, vì đó là một tính cách của giống họ như thế. Ta cũng có người mắt sâu, đó là do một sự ngẫu nhiên, cũng như giống Mỹ cũng có người mắt không sâu. Ông muốn có mắt sâu để làm gì? Mắt sâu chưa hẳn là một điều kiện để xinh trai đẹp. Ông có thể làm mắt sâu bằng cách mỗi ngày đắp vào mắt vải trắng ướt. Nhưng đắp mắt không sâu mà lại sưng lên và mù nữa, thì đó là tự ý ông muốn.

(Xem tiếp trang 18)

TÍNH CÁCH SẮT TRÙNG CỦA NƯỚC NHO TƯƠI

NƯỚC nho tươi, cũng như chính rượu nho, có tính cách sắt trùng. Như nước nho đã thì giết được vi trùng Eberth trong từ bốn mươi năm phút đến một giờ mười lăm phút, trừ được vi trùng sốt rét thương hàn trong từ một tới hai giờ bốn giờ, trừ vi trùng bệnh tả trong một giờ tới hai giờ rưỡi và vi trùng Shiga trong từ năm đến bảy giờ. Nước nho trắng cũng có những tính cách tựa như thế, mà có lẽ còn mạnh hơn một chút.

Vậy hình như theo dự luận của nhiều người thì rượu nặng phân không trợ lực hay giúp rất ít cho cái tính cách sắt trùng của rượu nho.

Nếu xét kỹ cách kết tạo của nước nho tươi hay rượu nho, người ta sẽ có thể loại bỏ được chất tanin, cũng nhiều loại những chất sắt trùng mà chỉ phát hiện sau khi rượu lên men, có lẽ là những chất chưa ở rượu, còn những chất ngọt, chất xanh, chất

cách khô khan... bằng cách kéo đàn violon thay trong những cuộc thi đấu vũ người không ở miền quê xứ Vendée. Mazonier sống trong cảnh khổ cực trước khi thấy sự thành công quá muộn: bức họa « 1814 » được mua năm mươi vạn quan sau một thời kỳ rất lâu khi vẽ xong. (Marianne)

Nguyên do việc phóng sự bằng ảnh

NGƯỜI TA đã bàn cãi nhiều về vấn đề cái ngày thứ nhất của việc phóng sự bằng ảnh, nhưng vẫn đề ấy nay mới giải quyết xong. Ấy là một người Anh, James Robertson, năm 1854 ở Constantinople, đã nảy ra cái ý kiến đi chụp ảnh cảnh kinh thành Sébastopol bị người Pháp, người Anh và người Thổ vây. Ông ta trở về với những tài liệu rất quý, nhất là một bức ảnh rất liêu hoạt về cái chòi Malakoff.

Mười hai năm sau, một bli phóng vấn thứ nhất có kèm ảnh đăng trong tờ « Journal Illustré ». Đó là một bài phóng sự của Nadar về nhà thông thái trở danh

K.HIEN



THẦY — Tại sao trời lại mưa?
TRÒ — Thầy hỏi ông trời thì biết chứ sao.

Ấy đen lại vì phơi ra nắng đã bảy lần nay. Có không biết nói và, khi trở lại chốn văn minh, có không chịu ăn thức ăn chín. Mười bốn năm trước đây, một cô gái nhỏ hai tuổi ở một làng gần núi đã mất tích... Người ta đã hết sức tìm kiếm nhưng không thấy. Sau người ta nhận ra rằng cô gái mọi rợ ở núi kia chính là đứa trẻ đã lạc mất trước kia: đứa trẻ ấy được một con gấu đã chết mắt con nuôi nấng!

Không cần phải nói thêm rằng cuộc đời sống ở nơi rừng thâm đã khiến cô có một sức lực khác người... Có lẽ một ngày kia cô sẽ thấy Hudson ở nơi đó thì và lại quay về rừng để sống cuộc đời cô tổ chăng! (Robinson)

L'U'OM L'ÀT

lông trắng trùng thì không có những tính chất ấy. Vậy nguyên do là chỉ do những chất giúp cho rượu lên men.

(Marianne)

Chevreuil.
Tám ảnh thứ nhất gửi bằng điện từ năm 1907 và chụp bằng máy Alexandra. (Me sidor)

Khi nào những nghệ sĩ bị đói

MỖI ngày chủ nhật có một những cuộc tranh bày tranh vẽ ở những con đường lớn phía ngoài thành phố mà người ta thấy người xem đông hơn những người mua. Thường thường những nhà chơi tranh bỏ đi không mua gì cả. Người ta nhấc đến những nghệ sĩ thom danh đã khuất. Van Gogh mất năm 1890, không một xu nhỏ trong túi; Gauguin đời lấy mấy chai bia nhữc bọ phẩm của ông mà về sau người ta bán được bốn mươi vạn quan. Woistler bắt buộc phải đưa đến nhà cầm đồ cầm lấy ba shillings (chừng bốn quan tiền Pháp) những tranh của ông mà mấy năm sau những nhà chơi tranh tranh nhau mua với một giá đắt như vàng. Millet bán hai nghìn quan bức họa « Anges » mà ông Chanchard mua lại cho người Mỹ bảy mươi năm vạn quan. Trong thời kỳ ấy, bộ Mỹ thuật có ban một tiền để khuyến khích là một trăm quan cho ông François Millet; khi họa sĩ nhận được món tiền trợ cấp nhỏ ấy thì ông đã nhìn đôi hai ngày. Paul Baadry sinh sống một

AI đã tìm ra Bắc Cực?

ĐỪNG như thế, trước kia trong hàng bao nhiêu tháng và đến hàng năm nữa, người ta tranh luận sôi nổi để định đoạt cái danh dự tìm ra Bắc Cực trước tiên về ai. Vì năm 1909, nhà kỹ sư Mỹ Robert Peary khi đi thám hiểm miền bắc về tuyên bố rằng sau ba mươi bảy ngày đi xa trên tuyết, ông đã tới Bắc Cực. Cũng gần vào hồi ấy, y-si Cook có gửi một bức điện tin cho lòng thông Mỹ nói rằng ông đã tới đích trên. Một cuộc tranh luận nhiệt liệt nổ lên; người ta xét ra rằng y-si Cook đã đi qua sự thực. Ông Peary cũng không được cái vinh dự kia vì người ta không tin những lời cả quyết của ông. Ông chết năm 1920, không ai biết đến, và chỉ sau khi ông chết, một cuộc thám hiểm của người Đan-Mạch mới đem về những bằng cứ chắc chắn rằng ông đã tới Bắc Cực thật. (Messidor)

Một Tarzan... con gái!

BIẾT bao nhiêu độc giả có khi tự hỏi không biết trong cái nhân vật bịa đặt Tarzan kia có một chút sự thực nào không! Không biết ở trên Trái đất này, trong những rừng rậm gần như không ai biết tới, trong những hang hốc bí mật, có những nhân vật mà tạo hóa phú cho sự khéo léo và cái sức khỏe lạ lùng không? Một câu hỏi mà không ai có thể trả lời được. Vì không bao giờ người ta biết được cái trí giàu tưởng tượng của những nhà viết tiểu thuyết có theo sự thực không! Sự thực có khi có thể không giống sự thực... Thành ra thường khi sự không thực mà trở nên sự thực! Đây là một việc tình cờ đã mang lại một tài liệu để tiểu cho cái « trường hợp » Tarzan. Những người đi săn nước Thổ đã tìm thấy trong giãy núi Adaba, ở Anatolie, một cô gái mười sáu tuổi sống chung với gấu đã mười bốn năm nay! Đa cô bé

Có những cây khiến muối phải tránh xa không?

NHIỀU cây có cái tính cách xua đuổi được muối. Một trong những loại cây ấy là cây thảo đầu mà chỉ đặt một cây trong buồng cũng khiến muối phải tránh xa. Một nhà tự nhiên học vừa mới báo cáo rằng có một thứ cây khác cũng có những đức tính trên. Đó là cây tiền-thực hay gọi nôm là cây rau é.

Cứ theo những cuộc thí nghiệm mới thì hành thì chỉ để hai cây rau é ở trong phòng đủ khiến muối phải tránh xa. Vì là rau ấy chứa một chất đầu xông mới lên rất mạnh khiến có cái ảnh hưởng tốt đẹp ấy. (D. I.)

Nguyên do nước hoa Cologne ở đâu ra?

NGƯỜI sáng chế ra nước hoa Cologne là một người thợ cao Ý Paul Féminis đến ở thành phố Cologne vào giữa thế kỷ XVII. Ở đây chàng chế ra được một thứ nước thơm mát đặt tên là « nước quí » (eau admirable). Sau chàng gọi cháu sang và truyền cho cách làm thứ nước quí ấy. Đến thế kỷ XIX, Jean Marie Farina là cháu chắt chàng sang mở cửa hàng ở Paris để làm thứ « nước ở Cologne » (eau de Cologne) mà chàng đặt tên là « Impériale ». Sự phổ thông của thứ nước hoa ấy lan đi rất rộng, không có cách bắt trước nào có thể làm sút kém sức tiêu thụ của nó. (D. I.) M. di. h

Ngân phiếu gửi cho:
Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

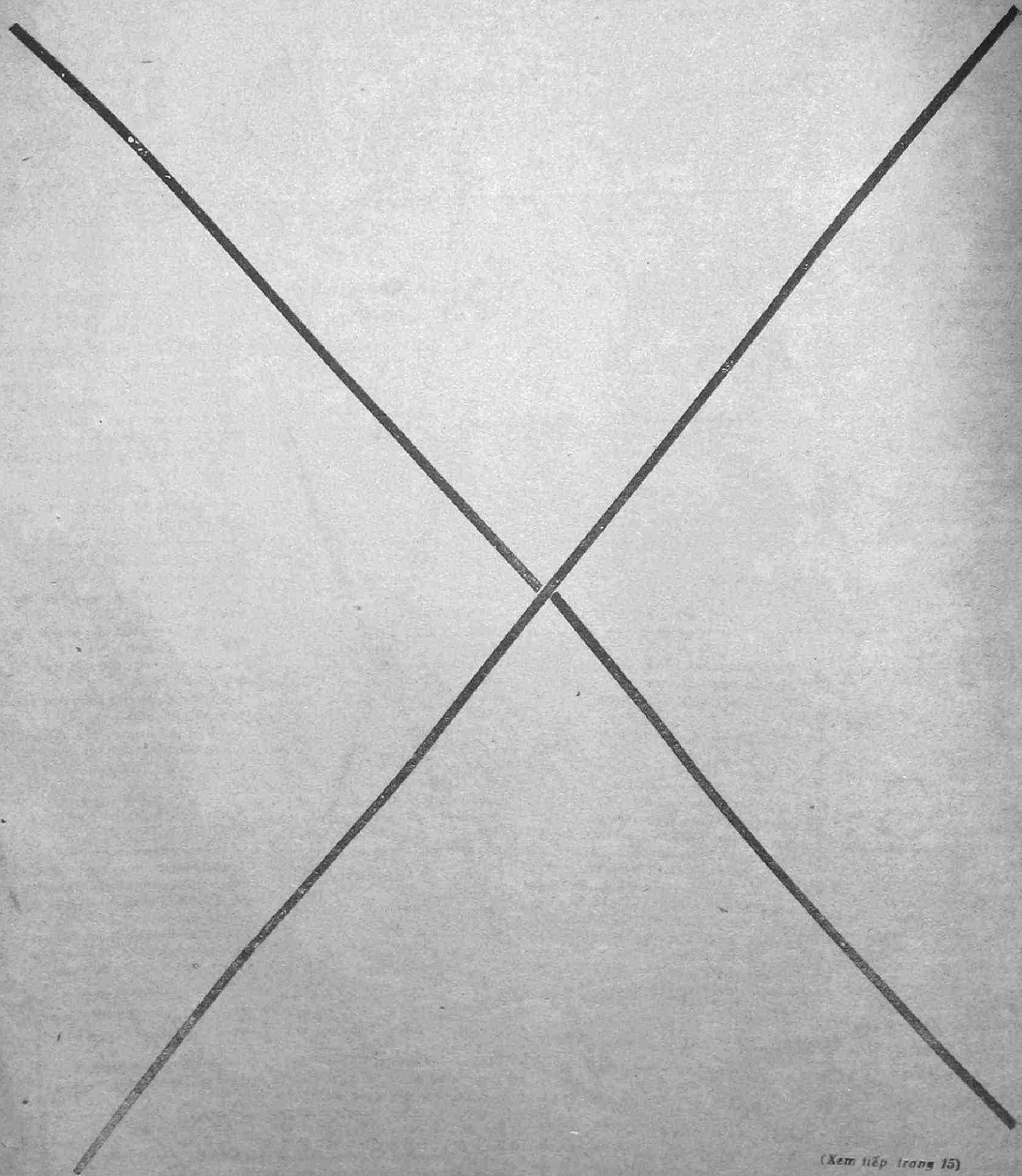
Thư hai

THÂN TINH HIỆU « MẸ CON »

không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ c cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân. Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức. Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất toại lòng trong những cuộc giao hoan. Bảo đảm trị tuyệt những bệnh như: di-tinh, mộng-tinh, mất hoa, liệt, ban đêm nay tiểu tiện. v. v...
Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

HÀU TÂY DU

của HOÀNG ĐẠO



(Xem tiếp trang 15)

Hoàng Đạo

HẠT SẠN

Mấy tên ?

Việt Báo số 910, trong mục « Nam-dinh » :

Trong 4 tên bị can là Phạm Văn Túc, Nguyễn Văn Quân tức Sầu, T. V. Ngân và P. V. Dương thì được tha. Còn Nguyễn Văn Quân tức Sầu, T. V. Ngân mỗi tên ba năm tù...

« Thì » được tha « Còn ai thì bị tù ? Khó quá! viết vào, đã là vào tù tức, đến như thế được thì thực và lẽ với độc giả quá.

Vấn « nổi sốt-de »

Việt Báo số 911 trong bài « thật là táo bạo » (mục việc viết Trưng khánh phủ).

Vấn một chấp tội, một bọn cướp chúng người đó 2, 3 đảng hoàng dựt một gánh hàng lật vật đáng giá hai mươi đồng và một cái ruột tượng trong dạng ngót hai trăm đồng ở giữa phố.

« Bọn cướp chúng người » chứ không phải ngòm ? hay ma ? hay loài vật ? Và một cái ruột tượng trong dạng ngót hai trăm đồng ở giữa phố ? Dạng ngót hai trăm đồng ở giữa phố, thảo nào bị cướp dựt. Vấn viết như thế thì « thật là táo



THẦY — Một quyển vở giá sáu xu, thế bây giờ anh vào hàng sách mua mười quyển thì phải trả ba o nhiều ?

TRÒ — Băm phải trả năm hào trước a.

THẦY — Sai, đi về chỗ, zéro.

TRÒ — Băm con vẫn mua thế mua cả chục vẫn rẻ hơn mua lẻ.

THẦY — III...

Ngáp ngà ngáp ngọng !
Cũng số báo ấy, trong bài « Ông phủ Yên-bình đến khám xét nhà ông Nguyễn Văn Canh... » :

Khi khám xét gần xong thì ông Canh mới về tới nhà thì chỉ kịp ông phủ bảo cho biết ông lấy quyển cai trị đến khám xét nhà những người lính ngời.

Thì như thế thì cũng chẳng sao ? « Phòng » gì mà có một cái viết không nên thế ?

Thảo mệ học

T. T. T. Báo số 273, trong truyện « Hằng » :

Nàng nhìn lên cây trám, những chùm quả đã bắt đầu chín đen, cành mềm trĩu xuống đa trong gió mát.

Ý chừng tác giả làm cây trám với cây hoàng lan hay cây liễu nên mới tả « cành mềm trĩu xuống, đa trong gió mát ».

Nạp đạn

Cũng trong truyện ấy :
Rồi nạp thêm thuốc (vào đầu thuốc lá).

Ý chừng tác giả tưởng « bourrer » là nạp ? Nhưng bourrer chỉ là nhồi cái miếng dệm (bourre) vào trong vỏ đạn cho chặt thuốc và đạn. Rồi sau chữ bourrer mới có nghĩa là nhồi: nhồi sọ chẳng hạn. Còn nạp đạn vào súng để bắn là đặt viên đạn vào lòng súng, việc ấy khác xa với việc tra hay nhồi (bourrer) thuốc vào đầu. Không hiểu mà cứ dịch thì chỉ làm khổ tiếng nước nhà và tiếng nước người.

Nhện mắc lưới

Cũng trong truyện ấy :
Hằng thấy mình là con nhện bị vướng trong lưới của đêm dài...

Chừng đêm dài là con ruồi hay con muỗi đã trắng lưới để bắt nhện !

Có tội như gì ?

Cũng tạp chí ấy, trong truyện « chiếc cang xanh » :

Sự tội lỗi cũng hoàn toàn vẫn ở lời, chứ Mượn vẫn vô tội như một hạt ngô.

Vậy « tội » có tội thì như cái gì ? Như một hạt thóc, hay một hạt trám ?

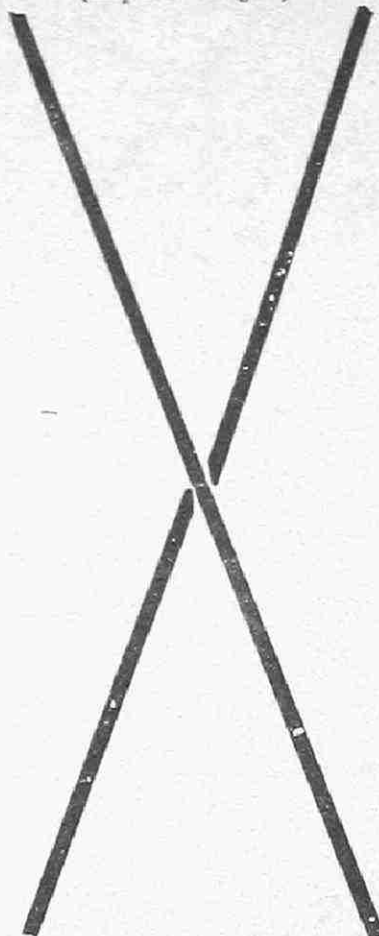
HÀN ĐÀI SẠN



— Tôi cho anh 24 giờ, sao nghỉ những 3 ngày mới đến...
— Thưa ông, mỗi ngày tôi làm 8 giờ ; vậy 24 giờ không 3 ngày là gì ạ.

Hậu Tây Du

(Tiếp theo trang 14)



(Còn nữa)

Hoàng Đạo

SÁCH MỚI

Chúng tôi nhận được quyền : *La Culture et nous*, tập sách thứ hai của Nhóm Responsable ở Huế vừa xuất bản. Là đẹp ; giá 0p.50. Có những bài của Đào Duy Anh, Nguyễn Bảo, Tạ quang Bửu, Nedrist, R. Serène, Đặng phúc Thông, Tribouillet, v. v...

Xin giới thiệu cùng bạn đọc một tập sách bàn về một vấn đề cần thiết : vấn đề tri thức.

— *Quyển Học tiếng Nam* của Trần Cảnh Hào, kiêm giáo trưởng Quỳnh hoa : giá 0p.30.

— *Bách bệnh cầm nang*, của Nguyễn Mạnh Bằng, giá 0p.40.

— *Hàm Răng Đen*, tiền thuyết của Tân Hiền, giá 0p.18.

— *Chấn chương*, thơ của Nguyễn tử Kính, giá 1p.00.

— *Lột mặt nạ của Phạt Tử*, dày 108 trang, giá 0p.20.

— *Phép nuôi con* của Nguyễn Hải và Trần hữu Nghiệp, giá 0p.85.

CÂU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, nhanh nhẹn biết đánh máy chữ, đã làm qua công việc nhà buôn và nhà báo. Muốn tìm việc làm. Hỏi M. Hồng N° 1 voie 34 Lambert Hanoi.

— Có bằng diplôme đã học qua ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học. Hỏi M. Yên N° 1 voie 34 Hanoi.

Về mùa hè

lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng **CHEMISLETTE**

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture **CU GIOANH**
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm việc nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi dứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, IchTrí Ninh-binh, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Hay trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

Bác phê Linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan, có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thai, ho, đờm rồi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chỗ vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ăn lạnh, xét xa trong phổi. Hiện nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1r.00

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trời sốt. Huyết kinh bầm dợt, huyết sinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất vọng. Uống trong 1 hộp Bạch huyết hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gai Centre Rembi. do :

VĂN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi
VÔ-ĐÌNH-DÂN

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 68-62 Cầu Đát Hải Phòng
Nguyễn-vân-Đức, 11 Rue des Caisnes Hanoi

PHỤC HƯNG

Làm Dứt-tuyệt là cái đặc điểm của thuốc

Nhiều bạn phần nản thuốc Di-từ chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bệnh, mà nghĩ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỐ TINH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUẢN bảo chắc không có như vậy. Sẽ đi được tin dụng nhều, là nhờ ở chỗ : **BÌNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.**

Bệnh mộng-tĩnh, di-tĩnh, nhẹ trong 3, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bệnh hoạt-tĩnh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của **CỐ TINH THỌ** là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỐ TINH THỌ
Trị Mộng-tĩnh Di-tĩnh Hoạt-tĩnh

Gai Centre Remboursement

Tổng phát hành phía Bắc :

VĂN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ-ĐÌNH-DÂN 323 Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 68-62 Cầu Đát Hải Phòng

Nguyễn-vân-Đức, 11, Rue des Caisnes - Hanoi

N HỒI lại hình ảnh của mẹ tôi, tôi còn trông thấy một người đàn bà bé nhỏ, khuôn mặt tròn, về mặt hiền hậu. Bao giờ người đàn bà ấy cũng quàng một cái khăn tua đen, thật dày và thật rộng. Giá giải khăn ra, mẹ tôi có thể nằm gọn trong ấy.

Tôi còn nhớ cái đuôi gà bở sau vai, chuỗi hạt vàng quăn hai vòng trên cổ, lẫn trong yếm và dề thò ra một sợi chỉ đỏ sau gáy. Hai lỗ tai sẽ xuống, lúc nào cũng mang lũng lảng một đôi hoa to bằng đốt ngón tay cái, đôi hoa mà ra đường mẹ tôi không thể rời, vì « tai không đeo hoa trông nó thế nào ấy ! » Nhìn một người đàn bà, mẹ tôi thấy trước nhất hai lỗ tai. Không bao giờ mẹ tôi lại tới nhà ai với lỗ tai trống. Hồi sau này, cảnh nhà bần bách quá, phải cầm hoa, thì mẹ tôi thường bay bịt khăn tua. Mà vì nhà tôi túng quẩn luôn, cái khăn tua được gìn giữ mẹ tôi nhiều nhất.

Kể đồng hành ấy trong cảnh nghèo khổ của mẹ tôi nhắc cho tôi biết bao nhiêu kỷ niệm êm đềm hay đau đớn.

Hồi tôi còn nhỏ, mẹ tôi thường phải đi ngủ và nhận hàng đêm ở các bến tàu. Có khi một hai giờ sáng mới về. Lắm đêm về mùa đông, trời rét công, thêm mưa phùn, tôi ngồi thu chân lên ghế trước bàn học, mắt đã buồn ngủ díp mà vẫn cố nấn ná ngồi đợi để mở cửa cho mẹ tôi. Trông lòng thương yêu và hiếu thảo của đứa trẻ mười ba thấy rằng : thức để được mở cửa cho mẹ, là chia sẻ một chút nặng nhọc với người, là cho người khi bước vào gia đình bớt ngay được sự rét mướt, cắt ngay được sự lo âu nó luôn luôn ăn náu trong lòng.

Tếng gác xe ghéch trên thềm lúc quá nửa đêm, làm trái tim tôi đập mạnh. Tôi tỉnh bản ngủ, và chạy nhón ra song cửa. Đích rồi ! Tôi rút gióng, hé cửa và đứng ra một bên : « Mẹ đã về » Mẹ tôi tươi cười sẽ hỏi : « Con chưa đi ngủ ư ? » Tôi theo vào lấy tay phủi những hạt mưa dính trên chiếc khăn quàng mà mẹ tôi tháo đưa cho. Tôi bắt giặc, học

CÁI KHĂN QUÀNG ĐEN CỦA MẸ TÔI

TRUYỆN NGẮN của LAN-SƠN



tính mẹ, nhìn tới lỗ tai. Lòng tôi se lại.

Tôi hứa với tôi chắc chắn và thành thật rằng : sau này « ra làm » việc, đầu tiên là sắm biếu mẹ tôi một đôi hoa thật to, mặt thật sáng và nước thật tươi. Nhưng đôi hoa thật tươi đó mẹ tôi không có thì giờ đợi : mẹ tôi mất từ bao nhiêu năm trước khi tôi biết « đi làm ».

Hồi ấy, tôi là một đứa bé dễ cảm xúc quá. Nhà tôi ở ở vào một khu hẻo lánh, xa thành-phố. Những

tối hôm mẹ tôi đi từ chiều mà quá tám giờ chưa về, tôi một mình ra hiên gác, trông về phía đầu đường mà ngóng. Tôi mong từng chiếc xe, lòng đã mừng khi thấy có một chiếc đi về phía nhà tôi. Xe đôi một thì không hy vọng gì : cứ chiếc một, còn chẳng chắc. Lâu dần, thành quen, có khi còn trên hai ba mươi thước, tôi đã đoán được là xe kéo mẹ tôi. Chiếc xe này sẽ chạy đều-đều, nhẹ-nhôm, vì mẹ tôi nặng được bao nhiêu ? Nhưng thật ra,

PHÒNG TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bịch bịch khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bẹn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, hoặc cả chân tay, bị lác vẩy sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể hết.

Liều một bữa uống 0p.25

Liều hai bữa uống 0p.45

VU-ĐÌNH-TAN An tử kim 1926 năm 1926 - 178 bis Leclercq, Hải Phòng
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : **AN-HÀ 13 Hàng Mã (Caltre) - Hanoi**
Đại-lý bán hàng khắp Đông-dương : **NAM-TÂN 100 phố Bonnal - Hải Phòng**
Có lĩnh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

VÔ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI - TEL. 77

hình như có một cái gì báo trước cho tôi biết đây chính là xe chở mẹ tôi. Nếu mong mãi chẳng thấy thì tôi lại vào chỗ để những vật thường dùng của mẹ tôi mà trông ngắm: cái gương, chiếc lược, cái áo, và nhất là hòm nào trôi nức mẹ tôi lại có hoa đeo, tôi ngắm chiếc khăn quàng treo trên mắc bằng giờ không biết chán. Tôi đỡ lấy chiếc khăn áp vào ngực, một mùi hương thân ái và quen thuộc lại ray rứt nhắc nhở tôi người mẹ mà tôi thường phải xa, và thường phải xa tôi. Tôi thốt thốt, miệng cắn vào chiếc khăn đặt trên đầu gối. Ôi lòng tôi!

« Con trai quần mẹ là không tốt, là đôn-bà lắm! » Nhưng nếu vì là

Từ năm này trở đi mẹ tôi sức đã suy nhược lắm rồi, và tới năm sau, tháng bảy, thì mẹ tôi mất, sau chín tháng trời ốm đau.

Tôi ngo ngẩn với di vật của mẹ tôi, và không có một của báu gì trên đời khiến tôi đem chiếc khăn quàng của mẹ tôi ra đòi. Chiếc khăn quàng ấy mãi mãi còn nhắc nhở cho tôi người mẹ rất hiền hậu, rất vất vả và rất nhân nại. Mãi mãi tôi còn một mùi hương, tôi còn một chút gì là da thịt của mẹ tôi, cái phần xác đã xa tôi mãi mãi. Tôi kính cẩn gói vào một tờ báo chiếc khăn với đôi giày cườm là vật mà mẹ tôi để dành chỉ đi những ngày quan trọng. Tôi đặt tất cả vào lòng

nấp sâu đây.

— Nay anh! Thầy lấy cái khăn tua của mẹ và đôi giày cườm đem cho cô Sâm rồi!

Tôi bàng hoàng cả người.

Quả tim tôi như ngừng lại! Tất cả máu đưa lên mặt. Tôi có thể giết được người lúc ấy.

Di tích của mẹ tôi đem cho « con cô-dâu » ấy, con linh-nhân hai mươi năm của thầy tôi, cái người độc ác làm cho mẹ tôi bao phen điên điên, khổ sở: Nó đã thắng mẹ tôi lúc sống, nó lại thắng mẹ tôi lúc chết. Tôi cảm giận thầy tôi không biết ngăn nào. Tôi tưởng lúc ấy tôi có thể phạm được các tội để rửa nhục cho mẹ. Ngồi bủi tôi từ chối không chịu chép lại đoạn này, đoạn nhục nhã, khôn gột rửa, vì người vậy cái nhục ấy lên chúng tôi lại là cha chúng tôi.

Cũng may, trưa hôm ấy thầy tôi ăn cơm ở dưới cô-dâu. Cả ngày hôm sau cũng chưa về. Con giận dữ của tôi dần dần nhường chỗ cho một sự chán nản vô cùng, và đến trưa hôm sau, thầy tôi về, thì tôi chỉ còn là một người mất trí, dở dãn, điên dại.

Không rõ ai cho tin thầy tôi biết, mà sau khi ăn cơm một mình xong, thầy tôi ném ra giữa nhà chiếc khăn quàng cuộn đôi giày cườm rồi nói:

— Đây, của mẹ mày đây, người ta không thêm!

Tôi ngồi buồng thông hai tay, tận góc buồng, không cựa cậy.

Em gái tôi nhặt lên và đưa lại.

Tôi bảo em:

— Em đem giặt đi, con ấy nó cầm vào của mẹ rồi!

Rồi bỗng tôi thét lên:

— Thế này thì chết, thì phải chết!

Rồi tôi ngã gục xuống bàn...

Nhưng không ai chết và không ai phải chết cả. Chỉ biết từ hôm ấy sự kích nể thầy tôi đã chết hẳn trong lòng rồi.

Chiếc khăn quàng giặt đi, co rúm lại, không còn hình thù gì nữa. Màu cũng bạc, và lại rách mấy chỗ. Lòng tôi từ đấy cũng khô rần rần, và cùng với những chỗ rách trong khăn quàng, vết thương trong gia đình tôi cũng không bao giờ khâu liền lại được.

Lan Sơn



« đôn-bà » như thế mà suốt đời tôi không bao giờ dám làm điều gì quá tàn nhẫn, bao giờ cũng đầy lòng thân ái và tha thứ, thì tôi cũng rất cảm ơn Người-Đôn-Bà hiền từ là mẹ tôi đã cho tôi được biết mến-yêu.

Tôi quần mẹ còn vì một lẽ nữa. Tôi thương mẹ tôi. Tôi biết đây là một người đàn bà an phận, quý chồng, thương con, Ôi những lời dạy ríet của thầy tôi mà mẹ tôi không dám cãi; những giờ lo sợ mẹ tôi chực ở bên giường mỗi khi một trong những đứa chúng tôi bị cảm sốt. Mẹ tôi như một con gà phải cáo, sau khi sinh nở mười hai lần còn giữ lại được ba đứa chúng tôi, mẹ tôi hơi một tý là hết hoảng, là khóc lóc rồi. Ba đứa chúng tôi bảo nhau không dám ốm nữa, và buồn hát hơi thì chạy vùi đầu vào đám chăn gối để không có tiếng kêu vang.

Tôi được sống lâu yếm và che trở như thế cho tới năm hai mươi hai.

chiếc khăn bày trên bàn thờ mẹ. Ít lâu sau, sợ khi vắng nhà có kẻ lục lọi lấy đi chẳng, tôi lại lấy ra đem để vào tủ sách khóa lại. Tôi yên chí là cất chắc chắn rồi. Có ngờ đâu...

Tôi còn nhớ mãi buổi trưa hôm ấy. Tôi mới đi làm về, chưa lên cầu thang đã thấy con em gái đứng

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh: **Kaolo**

Ngòi vàng: **Semper-Eric — Bayard**

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút, không tính tiền và lấy ngay được.

60-62 Cầu đất — Hảiphong

MAI-LINH

Docteur ĐẶNG VŨ HỠ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint-Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

18 et 18 Rue Ri-haud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đông dương. Pháp bang to nhỏ; giá từ 1\$ đến 4\$ một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua thờ tem phát hay service 1. một trăm, các tờ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi vì rẻ lắm. Có tem nhỏ lớn hãy nên gửi về. N. K. Hoàn 47 Bloc-khau-Nord Hanoi

NGÀY KHAI TRƯƠNG

gần ngày vào học của các em. Tất các Ngày đang muốn tìm những thứ quần, áo gì hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền; thì các ngài chỉ nên lại hiệu:

VĨNH - LONG

58, Rue de la Citadelle 58
(liền cạnh Ciné Olympia)
HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO **TABLIER**



QUẦN ÁO TRẺ CON
KIỀU MỚI BÁN BUỒN

Sở siêng, siêng sở

Lý Toét với Xã Xê vì việc riêng cãi nhau xong rồi, và vì nhà ở cạnh nhau, rợ Lý Toét lên tiếng hát sở: Gồm quân đầu, đít lợn xê, Thấy la lủ lủ, giờ nghe cọt điên. Xã Xê nghe thấy hát sở lại: Chém cha đồ đầu kia ơi! Mất thời cóc găm, mình thời xéc ve. Nói, giọng chằm chọc, lè nhè, Sun soe, cái bộ râu dê, dê xôm.

Chống chễ

Cậu thằng Bảo nhà buôn bán to, có máy nói dùng đến lươn. Một hôm Bảo tính nghịch lấy nhọ nôi bôi vào, oè bên để nghe. Lát nữa cậu nó dùng đến bị nhọ tai, và sau cậu nó biết đoán chỉ có nó nghịch, mới gọi nó hỏi: - Bảo, máy bôi bẩn vào máy nói phải không? - Dạ không a, cháu có biết đâu. Cậu nó liền lấy phát trần dọa: - À máy chổi phải không, nói ngay không nát dít giờ. BẢO nữa máo. - Thưa cậu có phải cháu đầu tu... ha... có lẽ cái ông nôi chuyện bằng máy nói với cậu.

Của B. L. Tài.



nhọ mồm nên cậu mới bị nhọ tai đấy chứ, ha... ha...

Ng. viết Táo, Huế

Làm ngay

CHA. - Ba, lúc này tao đưa gói kẹo bảo ăn một nửa còn một nửa để mai, sao mày lại ăn hết ngay?

CON. - Tại thầy giáo dạy con: « Không nên để đến mai cái gì có thể làm được hôm nay. »

Mộng

BE. - Khi hôm tao nằm thấy mộng! TÍ. - Thảo nào! Khoai nhá tao đã nảy mộng sáng nay.

Được ở đâu?

ÔNG CÀM. - Máy tên gì? TEO. - Băm Tợ a! Ông CÀM. - Được mấy tuổi? Ở

dân? TEO. - Băm không được ở đâu cả a!

Ngâm xu

CHA. - Cu, mày ngâm xu như thế nó tuột vào cổ thì chết.

CU. - Thế thì con mua xu kẹo ngâm vậy.

Ba cái đầu

XÃ XÊ. - Thầy cu nhà tôi nó hơn thằng Tợ hai cái đầu.

LÝ TOÉT. - Thế thằng cu có ba cái đầu!

Quyền quan lớn

ÔNG HUYỀN. - Đưa ngọc nào báo anh vào đây?

DÂN ĐEN. - Băm bà lớn.

ÔNG HUYỀN. - Phạt anh tám hào về ội bảo bà lớn là đồ ngọc.

Của V. H. Huế

Ngày Nay nói chuyện
(Tiếp theo trang 13)

Saucube, Vinh. - Vì lẽ gì một máy phân nhiều thanh niên bị tàn-nhơn, trắng cả và mụn đen? Cách thức trị nó? - Những thứ ấy bắt đầu có vào tuổi đầy 10, nghĩa là lúc trong người các công việc của cơ thể không được điều hòa, và máu xấu. Giữ gìn cho sự điều hòa của cơ thể, đó là phương pháp hay nhất. Còn cách thức chữa ngoài, có thể dùng Alcohol Jodé chấm lên mụn trứng cá (nên tìm xem các bài nói về trứng cá trong mục Lượm Lặt của N. N.)

Mme Bạch Liên, Hải Phòng. - Số là tôi gặp một người mà người ấy cũng rất giàu. Song do le thay là người ấy đã có vợ con mà tôi cũng đã có chồng và có một con mà chẳng tôi đối với tôi rất mực trung thành, song tôi chỉ có lòng kính và lòng thương mà thôi, còn tình yêu thì không có hoặc là chưa có mà đối với người giàu của tôi thì tôi không thể nào mà quên được người ấy vậy bây giờ tôi phải làm thế nào. - Xà bà chớ làm thế nào cả, nghĩa là cứ vẫn sống với chồng con như cũ. Từ lòng kính và lòng thương đến lòng yêu cũng không xa mấy, và một ngày kia mong rằng bà sẽ yêu chồng. Vậy bà hãy cố quên người kia đi, (và nghĩ rằng nếu yêu người ta tất sẽ làm cho vợ người ta khổ, không thể gia đình mình). Tôi vẫn biết đó là một việc khó khăn và đau đớn cho bà, nhưng làm thế nào? Cuộc đời thường có những sự éo le như vậy, và cách tốt hơn hết là hãy nhận lấy như thế và hết sức đi con đường của mình.

Thúy Phương. - Thường thường bạn gặp người ta nghĩ ngợi về việc gì thì đêm ngủ hay nằm mơ thấy việc đó. Như vậy giấc mộng có ảnh hưởng gì đến những sự xảy ra không? - Không có chút ảnh hưởng gì cả. Những giấc mộng ấy chỉ gây nên vì lần về của các ý nghĩ đã tại trong trí mà thôi. Mà những giấc mộng khác cũng không có ảnh hưởng gì đến các việc xảy ra, chỉ những chi báo trước, hay chúng ta công việc làm theo của trí giác.

Thúy Phương. - Người mới trong 20 tuổi, và không có điều gì lo nghĩ cả, mà có tóc bạc, là tại sao. Có thể chữa khỏi được không? (Đã uống nhiều thuốc bổ huyết.) - Có tóc bạc sớm như vậy là do huyết xấu. Vậy phải làm huyết tốt lại và nhiều hạt đỏ. Có đã uống nhiều thuốc bổ huyết rồi mà không công hiệu, hoặc giả thuốc không tốt hoặc chưa hợp với tạng người chăng? Nhưng nên nhớ không phải sự công hiệu có thể thấy ngay được.

M. Trần Cù. - Ăn khỏe, ngủ khỏe mà sao không béo ra được. Hay tại không biết cách thức ăn uống?

- Muốn béo cần phải nghỉ ngơi nhiều - tập ít và đến độ thời - và ăn những thức ăn nhiều bột, (khoai, đậu, v.v.) Tránh ăn những thứ gia vị kích thích, và của chua. Nhưng cần gì béo? Có lẽ có bắp thịt chắc rắn, và như thế phải tập thể thao mới được.

Việt-Sinh, Hanoi. - Có tài tài phần thứ nhất (đỗ hân) hay phần thứ hai (Bac ze partie) nhưng chỉ để kỷ niệm thôi chứ không để hẳn. Vậy có thể nào học trường Thuộc hay Luật được không. Có thể theo học trường Võ bị Saint-Cyr được không?

- Không được: phải đỗ khảo bằng tú tài, nghĩa là cả hai kỳ (cả thi viết lẫn hạch miệng). Còn vào học St Cyr phải là

người Pháp hay vào dân Pháp.

Tiền Tạng, Huế. - Một khi người con trai đã chán gia đình, có nên vì tình mẫu tử hay vì danh giá của gia đình mà tự bỏ mình sống vào khuôn khổ ấy hay nên thoát ly, đã biết rằng ra ở đời chưa chắc mình đã đủ lực lượng để nuôi sống lấy mình hay bảo tồn cho danh giá của mình.

- Khôn khổ thế nào? Ông không nói rõ. Và thoát ly để làm gì? Ông cũng không nói rõ. Rất hiếm những trường hợp mà người con trai với gia đình phân đối nhau đến không thể đứng nổi nữa hay nhờ thời gian dần xấp được. Mà có trong trường hợp như thế, điều cần nhất là phải biết mình muốn gì đi, và có quả quyết trong ý muốn ấy không. Không nên vì một việc trái ý nhất thời mà đã vội bỏ gia đình ngay, nhất là nếu mình lại không chắc có đủ sức để nuôi mình và theo đuổi công việc đến nơi đến chốn.

Tiền Tạng, Huế. - Một người bạn được mình tin, yêu, sau trở lại cướp mất người yêu của mình. Khi làm lễ cưới người ấy đã can đảm viết giấy mời mình đến dự (lettre faire part). Vậy mình phải xử trí thế nào? Sau khi cưới xong mình có nên giao thiệp với họ không? Nếu họ xử trí với mình. Hay tốt hơn, mình nên tuyệt giao? (Xin nhớ không phải là một đám cưới bị cha mẹ ép uống).

- Ông không nói rõ điều quan hệ nhất: là người thiếu nữ đã bằng lòng lấy người kia, hay bị ép uống mà lấy? Nếu bạn ông và người ông yêu lấy nhau vì ái tình, thì họ không có lỗi gì cả.

Tiếng Pháp

Trong một bệnh viện kia có một ông đốc là người Pháp Ông ta xa nói tiếng Pháp, lẽ tất nhiên, và phải dùng thông ngôn mỗi khi đi thăm bệnh nhân. Nhưng ông cũng rất vui lòng khi thấy bệnh nhân trả lời mình bằng tiếng Pháp. Ông lúc nào cũng chỉ hỏi ba câu theo thứ tự.

- a) Đại tiện thế nào?
 - b) Ăn uống có được không?
 - c) Ông có hi vọng khỏi không?
- Một bữa, ông ta vào thăm một cậu bé 10 tuổi (người ta đã bùa cho cậu những câu trả lời). Nhưng lạ lùng là ông đốc lại hỏi ngay câu thứ hai trước.
- ÔNG ĐỐC TỜ. - Ở đây cậu ăn uống có được không?
- CẬU BÉ. - Thưa ông, đã được nhiều, nhưng hơi hám quá.
- O Đ. T. rất ngạc nhiên. - Ở! Thế cậu đi đại tiện thế nào?
- CẬU BÉ. thần nh ên. - Sạch sẽ lắm, nhưng tôi không ăn được.
- O Đ. T., phát sốt. - Thế cậu muốn đi ăn hay sao?
- C. B., rất bình tĩnh. - Nhờ tài ông tôi rất hy vọng được như thế.

Nếu có ai bị ép lấy, và bạn ông đã dùng thủ đoạn không chịu đứng để cướp người yêu của ông thì mới đáng trách.

Và như thế người bạn đó đã phụ danh dự và tình bạn bè. Một người bạn như thế ông còn liếc gì mà không tuyệt giao nữa.

Hữu Văn, T. V. H. - Họ đồn rằng ở Hà-nội không được phép làm nhà quá năm tầng gác (đúng nói gì đến những sân cầu chực tầng như những ngôi nhà chọc trời bên Mỹ). Nếu quả thật vậy thì có lẽ gì mà ngân cấm như thế?

Đó chỉ là một tin đồn, không có ai ngăn cấm làm nhà nhiều tầng cả, ngoài sự khó khăn và ít tiền.

Hữu Văn, T. V. H. - Có người ngoại quốc đứng đầu đạo Cao-đài không? Đạo này nhập cảng nước ta từ năm nào? Hiện giờ ước chừng đã có bao nhiêu tín đồ của đạo ấy tại Trung, Nam, Bắc?

Trong ba kỳ ở đâu nhiều tín đồ hơn? Đạo Cao-đài do một ông phân giả phở thông soái về hưu ở Nam-kỳ đặt ra vào năm 1931 và làm thầy tổ. Đạo này gồm cả bốn đạo đạo Thiên chúa, đạo Phật, đạo Lão và cả Kitô-giờ.

Trong Nam-kỳ nhiều tín đồ nhất, ước độ 10 vạn. Còn ở Bắc và Trung mỗi có vài chục ngàn tín đồ.

Của Vua Cuôli. - Bên Đức, Hitler ra lệnh tất đường vật những lên đến gần dưới đất để cho núi giống Nhật-nhi-man được cường tráng. Ta có thể làm như thế được không? Có hại gì không?

Ái bảo ông họ cắt bỏ phần ấy? Họ chỉ làm không có con được bằng cách chiếu điện mà thôi. Cách này áp dụng với người nào có bệnh tật nặng, hoặc điên, loạn óc, v. v. nghĩa là những người không thể có con khỏe mạnh và bình thường. Phải có một hội đồng các thầy thuốc xem xét, và do một tòa án ra lệnh chiếu điện. Nhiều người cho rằng phương pháp này không được nhân đạo, nhiều người khác lại công nhận là hay. Bên ta đến có muốn theo cũng không có đủ cách bảo đảm được cả: chẵn.

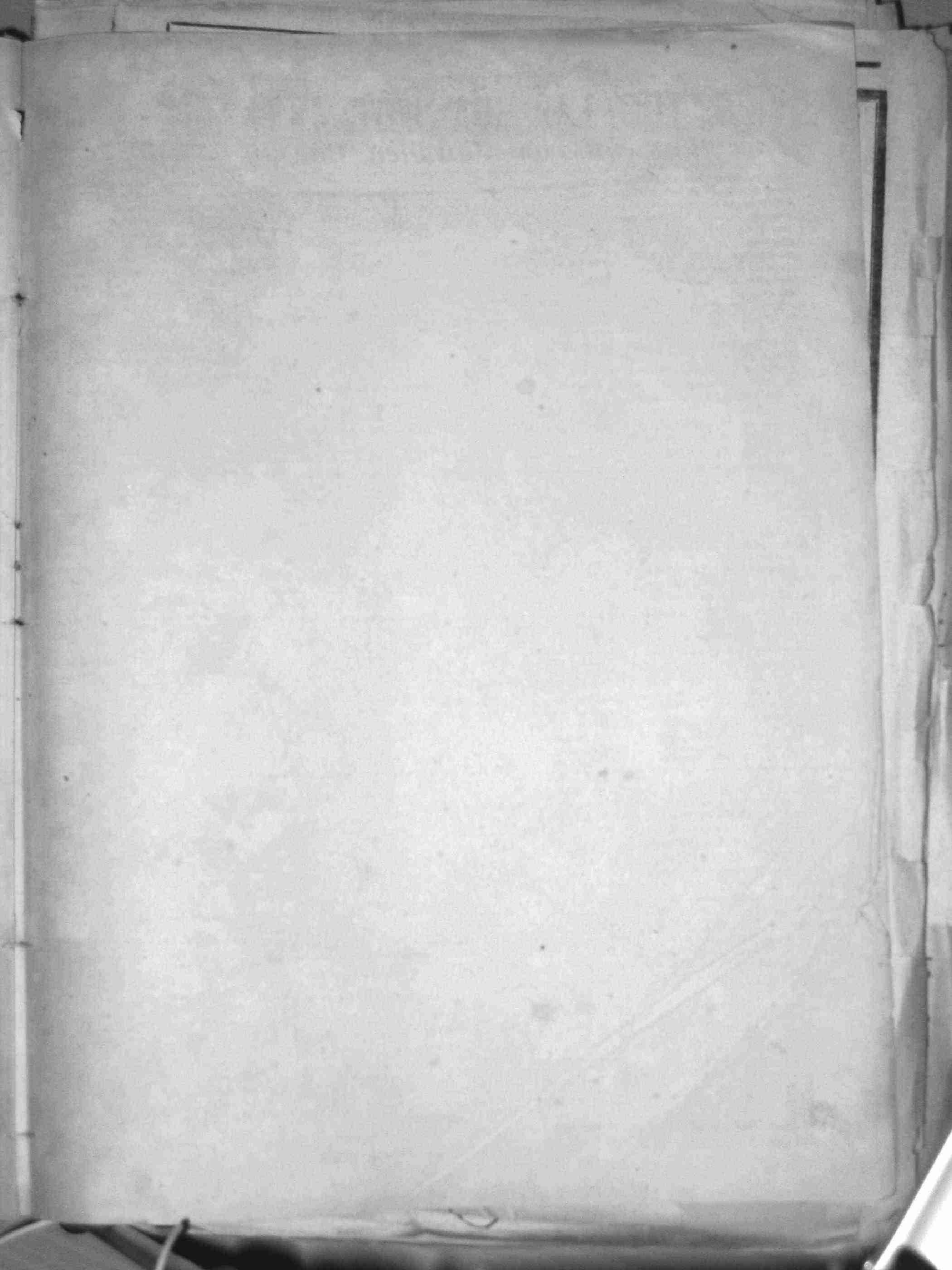
Của Vua Cuôli. - Dân ta đã có quyền tự do xuất dương chưa? - Không, muốn đi ngoại quốc phải xin phép. Ngay đến từ Bắc Kỳ vào Trung Kỳ cũng còn phải có giấy cầu cước.

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette - Maillot de bain - Pull'over.
Gilet croisé - Gilet dame - Blouson.
Veston - Slip - Mi-bas sport - Bas
Scout - Chandail - Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI



VIỆC TRỞ LẠI HÒA ƯỚC 1884

Bức thư của viện dân biểu Bắc-kỳ

Ngay sau khi được tin Bắc-kỳ sẽ sắp-nập vào Trung-kỳ để đặt dưới quyền trực-trị của chính-phủ Nam-triều, hai ban trị-sự và thị-đồng-trực Viện dân-biểu cũng đại-biểu các hội đồng dân-đào từ khắp đã gửi điện-tin kêu-nai sang quan Tổng-trưởng Thuộc-địa và Thượng-hạ Nghị-viện cũng các yếu-nhân q-vụ quốc.

Tiếp đó, viện dân-biểu Bắc-kỳ còn đề-sang quan Tổng-trưởng một tờ trình nguyên văn đang dười đây trong khi còn đợi trưng-ầu ý-kiến toàn-thể Dân-viện để thảo một chương-trình chính-trị hoàn-bị hơn.

TỜ TRÌNH CỦA VIỆN DÂN BIỂU BẮC KỲ CỬI SANG QUAN TỔNG TRƯỞNG THUỘC ĐỊA.

Hanoi, le 5 Aout 1939

Kính trình quan Tổng-trưởng Bộ Thuộc-địa.

PARIS

Thưa quan Tổng-trưởng,

Chúng tôi là dân-biểu Bắc-kỳ kính đề-lên quan-lớn bức-thư này thiết tha xin Ngài chú-ý đến những điều nguy-hiệt về v-ệc dự-định đặt Bắc-kỳ dưới quyền trực-trị của chính-phủ Nam-triều ma chúng tôi trân-chuyết sau đây:

Trước đây bốn mươi năm, Chính-phủ Pháp đã xét-cần cho đem Bắc-kỳ thoát li quyền cai-trị của Triều-đinh Huế để có thể dễ-lio-tất dân-Pả: ký-lên con đường tiến-hóa và cũng nhờ về cái chế-độ hậu-như trực-trị ấy mà nhân-dân Bắc-kỳ chúng tôi bấy nay được hưởng đôi chút ấm-bảo và tự-do, là những điều mà dân Nam-kỳ từng được hưởng.

Nay lại đem chúng tôi về thuộc-lĩnh về quyền Nam-triều thì khác nào bắt chúng tôi phải đi giạt lui lại năm mươi năm về trước.

Cũng như quan cố-Paul Doumer, chúng tôi chẳng hề có mộng tưởng gì về cái chế-độ bảo-hộ chút nào nữa, là vì như thế Chính-phủ vẫn nắm thực-quyền trong tay mà chẳng chịu trách-nhiệm gì về qu-ê-đà ấy, thành thử cứ tùy theo cái thái độ riêng của quan cai-trị hay quan Toà-lên mà Chính-phủ nấp trong



Hiàng-lầu và hoàng-thượng cùng các hoàng-tử, công-chúa ngự-đầu ở Bois de Boulogne. Ngoài hai ông Phạm Quỳnh và Nguyễn Tấn Lang theo hầu-ôn có hai người trong phái Bảo-hoàng cũng lẩn-lút đi theo. Vạy hai người ấy lẩn ở đâu, các bạn tìm xem.

Nam-triều để-làm những sự choyên-chế hay dãi-nọa. Trong hai đường ấy, đường nào cũng hai cho dãi bởi vậy chúng tôi thiết-tha xin Quan-lớn chờ-đền để cho các quan Thống-Sứ và các quan cai-trị sau này làm vào những điều nguy-hiêm như thế. Chúng tôi không thể nào tin được giữa năm 1939 này, việc quay-trở-lại hiệp-ước 1884 là hiệp-ước không hề thi-hành đưng bao giờ, lại là một đ-ều tiến-hóa được. Chúng tôi xin Quan-lớn xét-lại cho rằng nước Pháp đã đến tr-nh phục-xử này tất-phải có cái trách-nhiệm giáo-hóa cho nhân-dân trong xứ và không có quyền được làm trái ngược với ý-nghĩa của chín-triệu con-người, dù là đem một cái chế-độ cũ nhưng không thích-hợp nữa mà thi-hành đối-mới muôn họ.

Vì thư này con-cháu vua Louis XV co đến xứ Ga-Na-Đại thì có lẽ cũng được nhân-dân kính-cần đón-rước, nhưng sự kính-cầu đón-rước ấy không phải là một chứng-triệu rằng dân Ga-na-Đại muốn-là bỏ cái chính-thể dân-chủ của vua Georges VI mà theo cái chính-thể của

Vua Louis IV dẫu.

Nay trong số 121 dân-biểu chúng tôi, bất-luận thuộc-phái đảng nào, chúng tôi đồng-thanh (trừ mấy người), đề-tr-nh quan-lớn là đơn-này để-gãi tỏ cái ý-chung của hết thầy-nhân-dân toàn-hạt.

Sau-nữa, chúng tôi lại trình-quan-lớn rõ-ràng các hộ-đồng dân-cử khác ở Bắc-kỳ cũng đồng-ý với chúng tôi về v-ệc này.

Cuống tôi quả quyết rằng ý-kiến của toàn-thể các hạng-nuân-dân đều như thế cả. Vạy dám xin quan Tổng-trưởng hãy-gi-c bỏ hết tuấy những sự cải-cách chính-thể giạt lui và lại xin Ngài lại theo như lời-hứa rất-quan-đại của Ngài, là xin với nghị-viện Pháp thiết-lập cho chúng tôi một cái chính-thể, ban-bổ cho chúng tôi những tự-do dân-chủ cốt-yếu cũng là hạn-định chính-quyền của Triều-đinh Huế với chính-quyền của Chính-phủ Thuộc-địa là thế nào.

Nhân dịp này chúng tôi lại xin Ngài:

1) Mở-rộng quyền-hạn của các hộ-đồng dân-cử nào có cả đảo-hội-

viên-Tây và hội-viên bản-xứ thì số hộ-viên hai bên được ngang-nhau.

b) Thi-hành sắc-lệnh ngày 29 Juin 1937 và sự bổ-chức lại Thượng-Hội-đồng Thuộc-địa;

c) Bãi-bỏ những ngạch-Trung-Dương và thi-hành sắc-lệnh VARENNE cho dân bản-xứ được bỏ vào các ngạch Đổng-Dương, lương-bổng bằng 10/17 (mười phần mười bảy) của viện chức Âu-Tây cùng hạng, trừ mấy chức tối cao thuộc về quyền-quan-trị và kiêm-soát đ-ự-cảnh đ-ển lại nền tự-pháp bản-xứ bằng cách-phần-quyền hành-chính với quyền tự-pháp.

Ký-tên: Nay kính. M. M. Ngô-liễn-Cảnh, Nguyễn-van-Lộ, Nguyễn-van-Mạo, Phạm-vân-Quê, Do-tuoc-Thuach, Nguyễn-puương-Đam, Vũ-vân-An, Vu-vinh-Hiến, Nguyễn-van-Chinh, Nguyễn-vân-Sỹ, Ngô-trong-Chí, Dương-phương-Dực, Nguyễn-sỹ-Giac, Nguyễn-van-Luân, Nguyễn-thư-Như, Đỗ-Trận, Lê-thảo-Y, Bùi-quý-Chước, Vũ-đức-Hình, Vũ-vân-Thấu, Phạm-quang-Thích, Phan-tất-Tạo, Quảng-trọng-Tiên, Nguyễn-Gang, Hoàng-quang-Hương, Phạm-bử-Cầm, Vũ-lá-Mịch, Dương-tự-Quán, Lê-Đông-Phạm-hữu-Khánh, An-nhat-Tiến, Quách-vân-Đinh, Trương-vào-Ngọc, Vũ-dinh-Khởi, Nguyễn-rộng-Cương, Nguyễn-Hoàng-Sou, Trần-vân-Thị, Lê-quý-Trạch, Nguyễn-tu-Bình, Hà-du-Hanh, Hà-vân-Bích, Đặng-hữu-O-nh, Phạm-Tê, Trần-vân-Dạt, Dương-dinh-Thạc, Nguyễn-b-Tung, Phạm-huy-Ve, Nguyễn-vân-Khởi, Phạm-huy-Nghiên, Ngọc-vân-Mai, Đỗ-lệnh-Huy-Lê-Thương, Phạm-ngọc-Côn, Nguyễn-vân-Sắc, Vũ-vân-Nhê, Nguyễn-hữu-Sinh, Vũ-vân-Hạt, Trần-cao-Đám, Đào-đức-Quý, Phạm-gia-Hội, Hồ-sỹ-Đào, Bùi-vi-hi-Liên, Nguyễn-xuân-Thanh, Nguyễn-kim-Lân, Nguyễn-hữu-Hùng, Trần-viết-Hình, Trần-xuân-Loang, Trần-hồng-Hạnh, Trần-vân-Đức, Phạm-kim-Băng, Bạch-thá-Đào, Hoàng-vân-Liêu, Phạm-hữu-Chương, Nguyễn-Bách, Võ-đức-Dên, Nguyễn-dinh-Tiếp, Đào-vào-Quốc, Nguyễn-Lê, Trần-trọng-Kim, Nguyễn-tuy-Lai, Nguyễn-vân-Hộ, Nguyễn-quang-Tôi, Phạm-tất-Đác, Đặng-thế-Tế, Đặng-xuân-Phon, Lương-duyên-Tông, Phạm-quang-Sinh, Lê-Mán, Vũ-ngọc-Anh, Phạm-quang-Vọng, Mai-thế-Sen, Nguyễn-mạnh-Hiêu, Trương-Bích-Mai.

P. C. C. Le Secrétaire-Archivé

Thuộc quần và xi-gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngon

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. RONDON & C^{ie} L^{os} 21 Bd Henri-Rivière HANOI

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Hải - Phòng

Vấn việc khan nhà

TIẾNG KÊU CỨU CỦA NGƯỜI ĐI THUÊ

DÂN TÀU chạy loạn càng ngày càng chán mỗi sáng ta. Vấn đề nhà ở lúc đầu chỉ là một sự khó chịu, bây giờ đã là một tiếng kêu cứu khẩn cấp.

Trên mặt các báo hàng ngày, những người đi thuê nhà bắt đầu đi phải lên tiếng:

— Đã đến giờ chúng ta phải đoàn kết nhau lại chống tình thế rất gay và áp bức là vấn đề bị đuổi nhà.

Nhưng đó chỉ là một tiếng uất không có dư âm vì không đủ thế lực.

Trong khi ấy ông Đốc lý mới Hải - phòng, ung Jung nhia thời cuộc bâng cời mắt rất lạc quan. Ông họp phòng về các nhà báo ôn tồn bảo đại khái như thế này:

— Các ông phải biết: dân Tàu chạy loạn sang đây rất có lợi cho kinh tế tỉnh ta lắm. Kỹ nghệ và thương mại đều hoạt động và tiến. Tiền thu vào công quỹ rất rủng ròi. Chúng ta không nên phản nản gì cả.

Chính thế. Chúng ta không nên phản nản gì.

Còn vấn đề bất chước, có kết quả hay không, đó lại là một chuyện khác.

Nhưng lợi, hẳn không phải lợi cho ông hay cho tôi, một viên chức nhà nước lương tháng, một nhà buôn nhỏ hay một ông binh dân thường.

Cái lợi cũng như cái may. Nó chỉ hay tìm chỗ chụm nó đến. Chỗ

Hội Trí-Tri mở kỳ thi tuyển học sinh vào ban cao đẳng tiểu học

Bắt đầu niên khóa này, Hội Trí Tri (phố Hàng Quạt, số 59, Hà Nội) mở ban cao đẳng tiểu học Pháp Việt dạy theo đúng chương trình nhà nước.

Đúng 7 giờ 30 sáng chủ nhật 10-Septembre tại hội quán sẽ mở kỳ thi tuyển 50 học sinh vào Năm thứ nhất (5 người có đầu sẽ được miễn học phí)

Thi sinh phải nộp đơn tại hội quán Trí Tri trước ngày 9 Septembre. phải có mặt tại hội quán trước 7 giờ sáng chủ Nhật 10 Septembre, và có đem đủ bút, mực, giấy đề thi.

Ngày khai giảng: 15 Sept. mbre 1939.

HỘI TRÍ TRI
lại chào

chúng là kẻ bạc các ông đại-tư bản có hàng đẫy nhà cho thuê, các ông đại kỹ nghệ bán được hàng chục ô tô một chuyến, các hãng bảo-hiêm hay bao-thầu lúc nào cũng không hết việc.

Nếu muốn kể cho đủ, ta phải thêm vào các ông chủ khách sạn, chủ cao lầu, chủ nhây đăm, chủ nhà hát, nghĩa là tất cả những người đầy lòng vị tha và nhân-đạo, biết đón thời cơ, luôn luôn sẵn sàng đến sự ăn, sự ở, và nhất là sự chơi cho các ông Con Trời giàu sụ.

Còn chúng ta, hàng chúng có ích gì làm cho ngân-quĩ, chúng ta chỉ nên chịu khó nhàn mặt và bóp họng một tí. Mua bán có bị đắt, nhà ở có bị đuổi, sự sống có eo-hẹp và chật-vật, chúng ta chỉ nên nghĩ đến lời ông Đốc-Lý là chúng ta mãi nghèo.

Vì chúng ta đã biết thực hành một triết-lý nhân-đạo rất sâu và nhất là rất... xa.

Hội-đồng định đoạt giá các thực phẩm đã họp. Luật-lệ về sự cho thuê nhà nghe đâu đã tu về bên bộ. Người dân nông nghiệp đợi kết quả.

Song kết-quả là một chiếc pháo tịt ngòi.

Trong lúc đợi, các người bán hàng tha hồ mà bóp họng chúng ta. Và các chủ nhà vẫn thì nhau đuổi khách.

Mà họ đuổi rất khéo. Đuổi có phương pháp với cả một chương trình hành động.

Một nhà kia bị tai-nạn, nản-ni xin ở lại ít lâu, để đủ thời giờ lo-liều họ gặp. Rồi chép miệng nói một cách rất âu yếm đờng-mặt:

— Tôi với ông, Nam' quốc, Nam nhân. Tự nhiên vô cơ tôi nào muốn mất vị lợi đời nhà làm gì. Xong hiểu chủ nó cũng bị đuổi nhà, không biết dọn đi đâu. Hay là ông giúp xếp lại cho chủ nó ở tạm một nửa nhà.

Người thuê nhà cảm động. — Lời ngọt vẫn lọt đến xương — Thế là cho dọn nhà ở chung. Người ở mới không phải là « chủ nó » mà là một con mẹ hiền. Cả ngày và cả đêm, đập phá và gặm thét như một con quỷ nhập tràng.

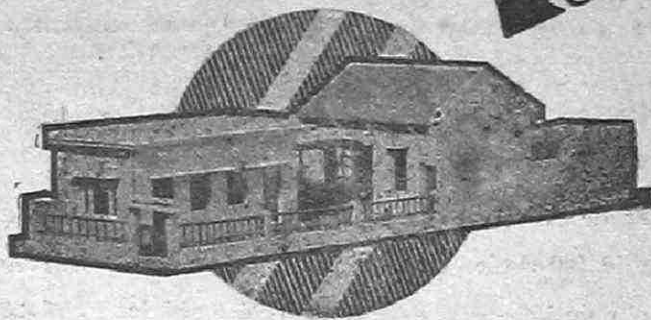
Sau hai ngày không chờ đuổi, người đi thuê thực thà dành cho vợ con về quê, đi ăn cơm trọ.

Gì cái lạ, là con mẹ hiền khỏi hẳn bệnh. Và biết dọn nhà đi rất ngoan ngoan để nhường chỗ cho một chủ-nhân-ông biết khạc đơm rất xa và lút thuốc lá bèo.

Mấy hôm nay có một người cách sát cầm quyền số đi tung nhà điều tra về sự tang tắn nhà. Bèo, chép một cách đạo mạo long trọng lắm. Dân thành phố vẫn một tin mừng trong óc. Các nhà nước đã sẵn sàng đến chào. Nhưng đờ đờ tra đề làm gì?

Đề làm việc điều tra. Chấm câu

Ai muốn làm chủ
tòa nhà này



Ở SỐ 154 PHỐ DUVILLIER
HANOI — Đang giá 3000.

hãy mua vé
TOMBOLA ANH SANG
MỖI VÉ 0,30
NGOÀI RACON 50 LÔ GIÁ TRỊ
NHƯ XE NHÀ, XE ĐẠP, VẠN VẠN
NGÀY 12 NOV. 1939

Ở xa có thể trả bằng timbre hay mandats gởi
vé Đoàn số Anh-Sang số 28 Phố Richaud - Hanoi

và hết.

Những óc hoài nghi hiểu biết, mỗi lần nghe đến tiếng điều tra lại lên tường đến bao nhiêu nhái bộ quá khứ, đã ăn hại công quỹ những số tiền đồ sộ mà rút cục cũng chẳng đem một ích lợi gì đến cho ai.

Nữa là cuộc điều tra của một ông đội xếp?

Chỉ may và mìm cười được là về này không biết lấy tiền phụ cấp như các đồng nghiệp nói trên.

Nên vai trò của viên ấy không đến nỗi vô duyên cho lắm.

Nhiều người bị đuổi nhà chạy rong sông soc đi tìm các ông cố vấn hội luật lệ.

— Thưa ông, chúng tôi phải làm thế nào?

— Hải dọn đi.

— Thế luật pháp không có cách gì che chở chúng tôi à?

Viên cố vấn trả lời vu vơ, nhưng người ta có thể hiểu đại khái: Luật pháp làm ra chỉ để cho người có tiền. Ông muốn kện thì bán nhà đi. Xong ông có nhà đâu?

Rồi ông cố vấn nghêm trang kẻ chuyên:

— Ông rõ biết không ông? Đến thầy kiến L. mà cũng bị đuổi nhà. Miêng cái thét ra... công lý, mà cũng phải xếp hình siêng chịu thua đồng bạc đấy.

« Ông có biết ông phó thanh tra lao động H không? »

« Dân tây, có vợ đằm. Tiến à bị đuổi nhà cũng phải cho « bà đằm » về quê nội và đi ở n ở s. »

Rồi ông cố vấn ghé vào tai người

bị nạn nói nhỏ:

— Cả cái anh chàng Lê-Tây viết bài « Nạn khan nhà » trên báo *Nhật Tân* mà cũng vừa viết vừa nghĩ đến mai không viết dọn đi đâu. Vì anh ấy cũng cùng một hoàn cảnh với ông đấy.

Dân Annam lười, lười mả, nhưng chỗ cho các ông khách giàu. Nhưng đất chỉ có hạn, mà người đồ sang không chừng — Mỗi kỳ tàu cập bến là há-giành chiếc thân cần phải có hàng nghìn chỗ ngủ trọ. Vấn đề nhà ở càng ngày càng khó giải quyết và trầm trọng.

Vì thế các khách sạn thì nhau ra đời.

Ta có thể nói không ngoa ngoắt một chút nào là cứ đi ba bước lại chạm trên một khách sạn.

Và cả Hải-phòng bây giờ là một khách sạn lớn.

Chỗ nào cũng thấy bần mồi, đũa kiách, chủ đại tự xanh đỏ. Nào *Thế Giới*, *Đại Đông*, *Trung Hoa khách sạn*, *Giang nam tử diêm*, *Hoa trung đại diêm*, *Đại hoa tử diêm*... v...

Đại diêm nghĩa là một căn nhà nhỏ có gác, một hiên tạp hóa cũ, một tùm nhây đăm, hay... một căn nhà ở đẽ. Nhưng chỗ như thế xưa sang lại, quét vôi, cheo biển và trong đó có những ông « con trời ».

Một ông hội về A. F. A. có óc buôn bán, một hôm ngắm nghĩa nhà họ quan đồ sộ của các viên chức Hải-phòng, đã phải thẹn thò.

— Gia đình đánh tổ tôm, đem quách hội số ra làm bằng cho thuê có lẽ phát tai hơn.

Lê Tây.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple	1.20
Plumier laqué, couvercle chromé	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage	1.18
— — — en pochette	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, đi, mộng, lãnh tinh; những người tinh khô, đau khớp xương xuất tinh; những người hay đau thận, mỗi xương sinh đau, vàng vọt; những người mắt sâu, má lúm, tinh đục quá nhiều, những người có đốm không nuôi, hiếm muộn con cái; những người tàn tật bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiến tức Khảo-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi hẳn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra máu người thì thấy cả buốt tức, cả ra máu, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày liền dứt hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn máu. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy 1 gói rất hạ, mà có bảo đảm hạn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Đi Lậu hoặc Giang-mại chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ này nhất, thường sinh ra những chứng đau hoặc phổi trong đường tiểu, ngứa gân, gặt thịt, ngứa sâu trên da, tiểu tiện khi vàng, khi trắng, khi đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng, như thế khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt đỏ. Bệnh như thế từ mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bội-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cơn đau là khỏi hẳn.

THƯƠNG - ĐỨC 15 Mission, - Hanoi

ĐẠI-LÝ: Hải-phong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-Định Việt-Long 2 rue Camille Desmoulins, Ninh-Bình Ich-Tri 41 rue de Marché, Bắc-Ninh Vinh-Sinh 164 rue Trần-Sơ, Đông-Bị Mai-Việt-Sông 27 rue Vernay, Hà-Dương Quang-Huy 25 Marché, Sơn-Hà-Dông Minh-Lương 25 Ng-Nữ-Dệ, Nam-Hưng 13 Gia-Long, Thái-Bình Minh-Chân 36 Jules Pignat, Cao-Bằng Hoàng-Bồng-Tiến 15 Paris, Ng-Niên-Liên 64 rue Vodon Cam Bắc-Giang Vinh-Hưng, Vinh-Yên Mưu Ng-Nữ-Nim 47 Mai-Trung-Cập, Phú-Việt Việt-Dân Bộ-Principale, Sơn-Tây Thái-Hà 15 Amiral Courbet, Thái-Bình 30 rue 97 Jules Pignat, Ich-Nguyên 129 Bộ-Chí, Tuyên-Quang Vinh-Thành 40 rue de la Paix, Yên-Hay Tam-Dông 23 Place de Marché.

TRUNG-KY: Nha-trung Ng-Niên Tụy-Tiến, Vinh-Sinh-Huy Đuốc-Điền 20 Marché Pétit, Thanh-Hóa Thái-Hà 72 rue de la République et Grand Rue, Huế Thành-Hào 43 rue An-Công, Tam-Quan Trăn-Ho-Duc Commarquant, Phúc-Bồng-Phật 12 rue des Cantonnais, Thanh-Lê-Chân, Thanh-Avenue de la Paix, Vinh Ng-Nữ-Dệ 41 Marché Pétit.

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air / Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon certifie tout au contraire de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant succulent jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents: F. Miron A. Rochat & Cie
45 Id Gambetta - HANOI

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-lương Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rồi cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhân-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông hết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhân-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin - 11, Rue des Caisse - Hanoi

ĐẠI-LÝ: Hải-phong: Mai-Nhà, Văn-Tân, Quảng-Vân-Thành Paul Doumer. Hà-Dông: Nguyễn-Vân-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên: Đức-Thị-Anh. Việt-Trí: Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-Sinh-Thành, Đức-Thái-Thành rue Việt-Lợi. Lào-Kay: Quảng-Đức-Xương 47 Cam-Đường (Cố-Lưu). Sơn-Tây: Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tông: Đại-Chương on face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cho đến Nhành-Mai.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-Vân-Huân chủ hãng buôn Cao-gi-la, một đại thương gia ở tại Qu-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên vào như dưới đây:

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thuốc trị Bạch-đái và Tử-cương hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bệnh lý đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra ban cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao nhân:

5 hộp Bạch-đái và Tử-cương hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và gia quyến vạn an.

Sau đó:
Đoàn-Vân-Huân

T.B. - Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p.40.

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

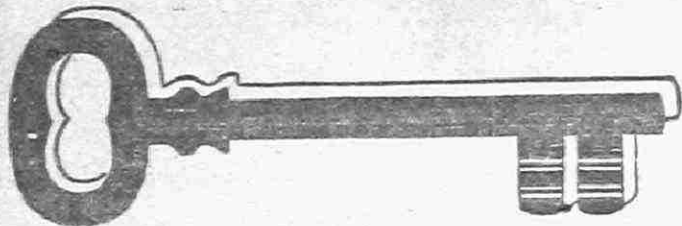
Khi sinh nở, lúc (thờ ơ) ?
Hoa-Kỳ Rượu-Chối sưa vào khố
ngay !
Tế chân, chấy mẩn, dòi (tay) ?
Cẩm hàn, cầm thú sưa ngay khố liền !
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hội ở các nhà Đại-lý :
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biểu các ngài cái chia này



đề mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

36 JAMBERT - HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ BÓN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916
Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÂN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải
Số tiền dự trữ tới ngày
31 Décembre 1938
(cho đời Đông-Pháp)

2.317.813,96

2.457.608,07

Tiền cho vay trong đời Đông-Pháp để đảm bảo số tiền đóng vào H.M. kể trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỖ NGÀY

CHI NGÀNH ở Saigon 26, Bd. Chaigneau
28 Jul. 1939
CHI NGÀNH ở Hanoi 30, phố Trưng-thị

Chủ-tọa: Ông SOULET ở SAIGON
Dự-kiến: Các ông NG-VAN-BUONG và HUAN-HOA

CÁCH THỨC SỐ 1 - Hội nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:
604-3467-4352-9591-12003-17683-18266-27910-24219-28502-30422
35873-36255-39370-44155

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

18266	Cô NG-VAN-MAO con ông NG-TRONG-RUNG, ở Nguyễn-bình CAO-BANG	1000 \$ 00
22910	Cô VU-HUY-CUONG, con ông VU-XY-NGHI, Lạc-sư ở PHUC-YÊN	500 00
36255	Cô NGUYỄN-THY-THUC C/o M ^{me} TRINH-THI-THO ở NINH-GIANG	1000 00
44155	Vé chưa phát hành	

CÁCH THỨC SỐ 2 - Hội nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 1116 - Có số 1588-11336-17274
Vé được hưởng quyền lợi số kỳ xổ số này:

1588	Ông GOSSE ALEXANDRE, Sở Hỏa-xa Văn-nam ở GIA-LAM	1.000 \$
11336	Cô NG-THI-THIẾU-ANH C/o M. NG-KHAC-NIEM Tuấn-vũ ở HUẾ	500

CÁCH THỨC SỐ 3 - Hội nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 139 (cả vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

Xổ số tra tiền lời cho phiếu số 3 - số tiền chia: 12017
Phiếu số 792 đã trúng và là phiếu 270 \$ đã hủy bỏ.
4 phiếu sau này được chia số tiền lời là:

799	Ông PHO-DUC-THINH, 50 phố Sarraut ở VINH	3 \$ 03
813	Ông HO-KIM-CHI ở THUDAUMOT	3 03
868	Ông DE SAINT ALARY ở BIEN-HOA	3 03
958	Cha THOMAS VANG ở PHUOC-HOA	3 03

XIN LƯU Ý. - Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lãi cho hạng vé số 3 sẽ in bên sau các biên lai về hạng vé đó.

CÁCH THỨC SỐ 4

Xổ số thứ 1 - HỘI VỐN GẤP BỘI

553 | Vé đã hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 2704 - Có số vé: 16031-B-22946-1
Vé được hưởng quyền lợi số kỳ xổ số này:

16031-B	Ông NG-VAN-NICH, Diên-chủ ở GO-CONG	500 \$
22946-1	Ông NG-V-THUOC, thư-lý Tòa-sở TUYEN-QUANG	200

Xổ số thứ 3 - MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 2353 - Có số vé: 24627-98731
Vé được hưởng quyền lợi số kỳ xổ số này:

	giữ bán	vào
24627	Ông HUYNH-DONG, 32 Phố-Phy ở BANG	606 \$ 00
98731-1	Ông TRAN-CONG-CAM, 117 phố Bonnal ở HAIPHONG	226 68

Kỳ xổ số sau nhận vào ngày Thứ hai 29 Aout 1939 hải 10 giờ buổi sáng tại sở chính của Hội tại phố Đông-Pháp, 26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trở lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thông, nước tiểu trong, khối đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng đương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, tinh loãng, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thai khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thờ đờng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bỏ đi, tiêu thục. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuộc Hồng-Khê số 47

Thuộc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-cần-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», «liệt-dương» được mãi nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông cáo bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuộc «Cai Hồng Khê»

Không chọn lần chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng Khê

Giúp thép má buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sám truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì lẽ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp (0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rút nọc một (cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh cần, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bảng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỹ thuật sản công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng». Có hiện 2 cuốn sách thuốc: «Gia-đình Y-đức» và «Hoa-Nguyệt Chăm-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiệu Phạt 12 tay.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIÊU và PHONG TINH

là

SUU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như: Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chằng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuốc SUU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN cũng tòng lời gòc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ cầng không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi